

**SỞ GIAO DỊCH CHỨNG KHOÁN HÀ NỘI CHẤP THUẬN ĐĂNG KÝ CHỨNG KHOÁN GIAO DỊCH CHỈ CÓ NGHĨA LÀ VIỆC ĐĂNG KÝ CHỨNG KHOÁN ĐÃ THỰC HIỆN THEO CÁC QUY ĐỊNH CỦA PHÁP LUẬT LIÊN QUAN MÀ KHÔNG HÀM Ý ĐẢM BẢO GIÁ TRỊ CỦA CHỨNG KHOÁN. MỌI TUYÊN BỐ TRÁI VỚI ĐIỀU NÀY LÀ BẤT HỢP PHÁP.**

# **BẢN CÔNG BỐ THÔNG TIN**



## **CÔNG TY CỔ PHẦN QUẢNG CÁO VÀ HỘI CHỢ THƯƠNG MẠI (VINEXAD)**

(Giấy chứng nhận ĐKKD số **0103010028** do Sở Kế hoạch và Đầu tư Thành phố Hà Nội cấp lại lần 2 ngày 14/05/2007)

### **ĐĂNG KÝ GIAO DỊCH CỔ PHIẾU TRÊN SỞ GIAO DỊCH CHỨNG KHOÁN HÀ NỘI**

**BẢN CÔNG BỐ THÔNG TIN NÀY, TÀI LIỆU BỔ SUNG SẼ ĐƯỢC CUNG CẤP TẠI**

#### **CÔNG TY CỔ PHẦN QUẢNG CÁO VÀ HỘI CHỢ THƯƠNG MẠI**

Số 9 Đinh Lễ, P. Tràng Tiền, Q. Hoàn Kiếm, Tp. Hà Nội

Điện thoại: (04) 3825 5546 Fax : (04) 3825 5556

#### **CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN SÀI GÒN - HÀ NỘI**

Tầng 1 & 5, Tòa nhà Đào Duy Anh, Số 9 Đào Duy Anh, Đống Đa, Hà Nội

Điện thoại: (04) 35378 010 Fax : (04) 35378 005

**PHỤ TRÁCH CÔNG BỐ THÔNG TIN**

**Ông Vũ Đăng Khoa** - Giám đốc Tài chính

Địa chỉ: Số 9 Đinh Lễ, P. Tràng Tiền, Q. Hoàn Kiếm, Tp. Hà Nội

Điện thoại: (04) 3825 5546 Fax : (04) 3825 5556

## ĐĂNG KÝ GIAO DỊCH CỔ PHIẾU TRÊN SỞ GIAO DỊCH CHỨNG KHOÁN HÀ NỘI

<b>Tên cổ phiếu</b>	: Cổ phiếu Công ty Cổ phần Quảng cáo và Hội chợ Thương mại (VINEXAD)
<b>Loại cổ phiếu</b>	: Cổ phiếu phổ thông
<b>Mệnh giá</b>	: 10.000 đồng
<b>Tổng số lượng đăng ký</b>	: 1.050.000 cổ phần
<b>Tổng giá trị đăng ký</b>	: 10.500.000.000 đồng (theo mệnh giá)

### TỔ CHỨC TƯ VẤN:



Biên cơ hội thành giá trị

**Công ty Cổ phần Chứng khoán Sài Gòn - Hà Nội**

**Trụ sở chính:** Toà nhà Đào Duy Anh, Số 9 Đào Duy Anh, Đống Đa, Hà Nội

Điện thoại: (04) 35378010

Fax: (04) 35378005

Email: [contact@shs.com.vn](mailto:contact@shs.com.vn)

Website: [www.shs.com.vn](http://www.shs.com.vn)

**Chi nhánh:** 41 Pasteur, P. Nguyễn Thái Bình, Quận 1, TP.HCM

Điện thoại: (08) 39151368

Fax: (08) 39151369

### TỔ CHỨC KIỂM TOÁN:

**Công ty Tư vấn Kế toán và Kiểm toán Việt Nam (AVA)**

Địa chỉ: 160 Phương Liệt, Thanh Xuân, Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại: (04) 3868 9566

Fax: (04) 3868 6248

## MỤC LỤC

<b>I. CÁC NHÂN TỐ RỦI RO.....</b>	<b>5</b>
<b>1. Rủi ro về kinh tế.....</b>	<b>5</b>
<b>2. Rủi ro pháp luật.....</b>	<b>5</b>
<b>3. Rủi ro đặc thù.....</b>	<b>5</b>
<b>4. Rủi ro khác.....</b>	<b>6</b>
<b>II. NHỮNG NGƯỜI CHỊU TRÁCH NHIỆM CHÍNH ĐỐI VỚI NỘI DUNG BẢN CÔNG BỐ THÔNG TIN.....</b>	<b>6</b>
<b>1. Tổ chức đăng ký giao dịch.....</b>	<b>6</b>
<b>2. Tổ chức tư vấn.....</b>	<b>6</b>
<b>III. CÁC KHÁI NIỆM.....</b>	<b>7</b>
<b>IV. TÌNH HÌNH VÀ ĐẶC ĐIỂM CỦA TỔ CHỨC NIÊM YẾT.....</b>	<b>8</b>
<b>1. Tóm tắt quá trình hình thành và phát triển.....</b>	<b>8</b>
<i>1.1. Lịch sử hình thành và phát triển.....</i>	<i>8</i>
<i>1.2. Vốn điều lệ và cơ cấu vốn điều lệ.....</i>	<i>9</i>
<b>2. Cơ cấu tổ chức công ty.....</b>	<b>9</b>
<b>3. Cơ cấu bộ máy quản lý của công ty.....</b>	<b>10</b>
<i>3.1 Đại hội đồng cổ đông.....</i>	<i>10</i>
<i>3.2 Hội đồng quản trị.....</i>	<i>11</i>
<i>3.3 Ban kiểm soát.....</i>	<i>11</i>
<i>3.4 Ban Giám đốc.....</i>	<i>11</i>
<i>3.5 Các phòng quản lý chức năng.....</i>	<i>12</i>
<b>4. Danh sách cổ đông nắm giữ từ trên 5% vốn cổ phần của công ty; Danh sách cổ đông sáng lập và tỷ lệ nắm giữ cổ phần.....</b>	<b>13</b>
<b>5. Danh sách những công ty mẹ và công ty con của tổ chức đăng ký giao dịch, những công ty mà tổ chức đăng ký giao dịch đang nắm giữ quyền kiểm soát hoặc cổ phần chi phối, những công ty nắm quyền kiểm soát hoặc cổ phần chi phối đối với tổ chức đăng ký giao dịch.....</b>	<b>14</b>
<b>6. Hoạt động kinh doanh.....</b>	<b>14</b>
<b>7. Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh.....</b>	<b>24</b>
<i>7.1. Tóm tắt một số chỉ tiêu về hoạt động sản xuất kinh doanh của công ty trong 2 năm gần nhất.....</i>	<i>24</i>
<i>7.2. Những nhân tố ảnh hưởng đến hoạt động sản xuất kinh doanh của công ty trong năm báo cáo..</i>	<i>25</i>
<i>7.2.1. Các nhân tố thuận lợi.....</i>	<i>25</i>
<b>8. Vị thế của công ty so với các doanh nghiệp khác trong ngành.....</b>	<b>25</b>
<b>9. Chính sách đối với người lao động.....</b>	<b>26</b>
<b>10. Chính sách cổ tức.....</b>	<b>27</b>
<b>11. Tình hình hoạt động tài chính.....</b>	<b>27</b>
<b>12. Hội đồng Quản trị, Ban Tổng Giám đốc, Ban Kiểm soát, Kế toán trưởng.....</b>	<b>31</b>
<i>12.1. Hội đồng Quản trị.....</i>	<i>31</i>

12.2. Ban kiểm soát.....	35
12.3. Ban Tổng Giám đốc .....	37
<b>13. Một số tài sản cố định lớn của Công ty .....</b>	<b>38</b>
<b>14. Kế hoạch sản xuất kinh doanh, lợi nhuận và cổ tức .....</b>	<b>39</b>
14.1. Kế hoạch sản xuất kinh doanh, lợi nhuận và cổ tức .....	39
14.2. Căn cứ để hoàn thành kế hoạch lợi nhuận.....	39
<b>15. Đánh giá của tổ chức tư vấn về kế hoạch lợi nhuận và cổ tức .....</b>	<b>40</b>
<b>16. Thông tin về những cam kết nhưng chưa thực hiện của tổ chức đăng ký giao dịch .</b>	<b>40</b>
<b>17. Các thông tin, các tranh chấp kiện tụng liên quan tới công ty mà có thể ảnh hưởng đến giá cả chứng khoán giao dịch .....</b>	<b>40</b>
<b>V. CHỨNG KHOÁN ĐĂNG KÝ GIAO DỊCH .....</b>	<b>41</b>
1. Loại chứng khoán .....	41
2. Mệnh giá cổ phần .....	41
3. Tổng số lượng cổ phần đăng ký .....	41
4. Số lượng cổ phiếu, trái phiếu bị hạn chế chuyển nhượng theo quy định của pháp luật hoặc của tổ chức phát hành .....	41
5. Giá trị cổ phần VNX.....	41
6. Giới hạn tỷ lệ nắm giữ đối với người nước ngoài.....	41
7. Các loại thuế liên quan .....	42
<b>VI. CÁC ĐỐI TÁC LIÊN QUAN TỚI VIỆC NIÊM YẾT .....</b>	<b>43</b>
1. Tổ chức tư vấn.....	43
2. Tổ chức kiểm toán.....	43
<b>VII. PHỤ LỤC .....</b>	<b>44</b>
1. Phụ lục 1 Điều lệ doanh nghiệp .....	44
2. Phụ lục 2 Báo cáo kiểm toán năm 2009 .....	44

## I. CÁC NHÂN TỐ RỦI RO

### 1. Rủi ro về kinh tế

Tốc độ phát triển của nền kinh tế ảnh hưởng trực tiếp đến sự phát triển của các doanh nghiệp. Khi nền kinh tế tăng trưởng nhanh, các yếu tố của nền kinh tế ổn định thì các doanh nghiệp làm ăn kinh doanh tốt. Khi nền kinh tế tăng trưởng chậm, thậm chí là không tăng trưởng thì hiệu quả kinh doanh của doanh nghiệp suy giảm và nhiều khả năng xảy ra thua lỗ.

Năm 2008 tỷ lệ lạm phát theo thống kê lên tới 22,97%; nhiều mặt hàng cũng như dịch vụ tăng giá so với trước làm doanh nghiệp thêm khó khăn. Giá cả nguyên vật liệu đầu vào tăng cao trong khi giá cả hàng hóa xuất bán không tăng, thậm chí còn giảm do kinh tế suy giảm. Hơn nữa, do áp lực tỷ lệ lạm phát tăng cao Ngân hàng Nhà Nước đã tăng tỷ lệ lãi suất cơ bản từ 8,25% lên dần tới mức 14% vào 11/06/2008 (Nguồn: Báo điện tử VnEconomy), các ngân hàng cũng nâng mức lãi suất cho vay lên tới 19 - 21%/năm. Với mức lãi suất cao như vậy các doanh nghiệp không thể vay vốn để sản xuất kinh doanh dẫn đến sản xuất đình đốn, kinh tế suy giảm.

Trong năm 2009, mặc dù kinh tế đã có những bước biến chuyển, tốc độ tăng tổng sản phẩm trong nước tăng từ 3,14% trong quý I/2009 nâng dần lên lần lượt là 4,46%; 6,04% và 6,9% trong quý II, quý III và quý IV của năm 2009. Tính chung cả năm 2009, tổng sản phẩm trong nước tăng 5,32%<sup>1</sup> so với năm 2008.

Năm 2010 tình hình kinh tế Việt Nam và thế giới đã ổn định trở lại, Quốc hội Việt Nam đã ra Nghị quyết trong đó mức tăng trưởng tổng sản phẩm trong nước sẽ là 6,5%<sup>2</sup> (tăng 22,18% so với thực hiện năm 2009).

### 2. Rủi ro pháp luật

Hoạt động của Công ty Cổ phần Quảng cáo và Hội chợ Thương mại chịu ảnh hưởng của Luật Doanh nghiệp, Luật Chứng khoán và các văn bản pháp luật về chứng khoán và thị trường chứng khoán sau khi công ty đăng ký giao dịch. Luật và các văn bản dưới luật trong lĩnh vực này đang trong quá trình hoàn thiện, sự thay đổi về mặt chính sách luôn có thể xảy ra và khi xảy ra thì sẽ ít nhiều ảnh hưởng đến hoạt động quản trị, kinh doanh của doanh nghiệp. Ngoài ra hệ thống luật pháp chưa đồng bộ, quá trình thực thi chưa đạt hiệu quả cao nên khả năng chính sách của Nhà nước thay đổi theo hướng bất lợi cho Công ty có thể xảy ra và ảnh hưởng không tốt đến giá cổ phiếu của Công ty.

Ngoài ra sự thay đổi về chính sách quản lý nhà nước đối với hoạt động quảng cáo ngoài trời của Công ty cũng thay đổi liên tục tùy vào từng tỉnh, thành phố. Do vậy Công ty gặp nhiều khó khăn trong việc ổn định các vị trí biển quảng cáo.

### 3. Rủi ro đặc thù

**Rủi ro về ngành:** Hoạt động tổ chức hội chợ thương mại, sự kiện, kinh doanh quảng cáo có nhiều rủi ro về thông tin. Khi có sự sai lệch về thông tin có thể dẫn đến việc bị thu hồi giấy phép quảng cáo, tổ chức sự kiện. Điều này đòi hỏi Công ty sẽ phải chú ý trong quá trình thực hiện.

<sup>1</sup> Theo website Tổng cục Thống kê Việt Nam: [www.gso.gov.vn](http://www.gso.gov.vn)

<sup>2</sup> Theo website Tổng cục Thống kê Việt Nam: [www.gso.gov.vn](http://www.gso.gov.vn)

**Rủi ro về công ty:** Hoạt động của công ty chủ yếu phụ thuộc vào chất xám và mối quan hệ của từng cá nhân trong công ty. Hơn nữa việc thành lập một đơn vị thực hiện cung cấp dịch vụ tổ chức hội chợ, sự kiện, kinh doanh quảng cáo rất dễ dàng do đây không phải là lĩnh vực đòi hỏi số lượng vốn lớn. Điều này có thể gây ra rủi ro cho VINEXAD khi nhân viên của VINEXAD tự thành lập công ty riêng và cạnh tranh với VINEXAD.

**Rủi ro về lĩnh vực hoạt động:** hoạt động tổ chức hội chợ, tổ chức sự kiện của công ty là những hoạt động chủ yếu diễn ra ngoài trời, tập trung đông người. Do vậy, trong trường hợp có dịch bệnh xảy ra như dịch cúm A (H1N1) năm 2009 thì các doanh nghiệp hủy bỏ tham gia hội chợ rất nhiều. Điều này ảnh hưởng rất lớn đến doanh thu và lợi nhuận của những đơn vị tổ chức hội chợ như VINEXAD.

#### 4. Rủi ro khác

Các rủi ro như thiên tai, hỏa hoạn là những rủi ro bất khả kháng, nếu xảy ra sẽ gây thiệt hại lớn cho tài sản, con người và tình hình hoạt động chung của Công ty.

## II. NHỮNG NGƯỜI CHỊU TRÁCH NHIỆM CHÍNH ĐỐI VỚI NỘI DUNG BẢN CÔNG BỐ THÔNG TIN

### 1. Tổ chức đăng ký giao dịch

Ông Nguyễn Khắc Luận	Chức vụ: Chủ tịch HĐQT - Tổng Giám đốc
Bà Huỳnh Thị Thúy Nga	Chức vụ: Trưởng ban kiểm soát
Ông Nguyễn Quang Hưng	Chức vụ: Kế toán trưởng

Chúng tôi đảm bảo rằng các thông tin và số liệu trong Bản Công bố thông tin này là phù hợp với thực tế mà chúng tôi được biết, hoặc đã điều tra, thu thập một cách hợp lý.

### 2. Tổ chức tư vấn

Ông Nguyễn Quang Vinh	Chức vụ: Tổng Giám đốc Công ty Cổ phần Chứng khoán Sài Gòn - Hà Nội (SHS)
-----------------------	---

Bản Công bố thông tin này là một phần của hồ sơ đăng ký giao dịch do Công ty Cổ phần Chứng khoán Sài Gòn - Hà Nội (SHS) tham gia lập trên cơ sở hợp đồng tư vấn với Công ty Cổ phần Quảng cáo và Hội chợ Thương mại (VINEXAD). Chúng tôi đảm bảo rằng việc phân tích, đánh giá và lựa chọn ngôn từ trên Bản Công bố thông tin này đã được thực hiện một cách hợp lý và cẩn trọng dựa trên cơ sở các thông tin và số liệu do Công ty Cổ phần Quảng cáo và Hội chợ Thương mại (VINEXAD) cung cấp.

### III. CÁC KHÁI NIỆM

- ❖ Công ty: Công ty Cổ phần Quảng cáo và Hội chợ Thương mại
- ❖ VINEXAD: Tên viết tắt Công ty Cổ phần Quảng cáo và Hội chợ Thương mại.
- ❖ SHS: Tên viết tắt Công ty Cổ phần Chứng khoán Sài Gòn - Hà Nội.
- ❖ VNX: Mã giao dịch cổ phần của Công ty Cổ phần Quảng cáo và Hội chợ Thương mại
- ❖ HĐQT: Hội đồng Quản trị
- ❖ BKS: Ban Kiểm soát
- ❖ ĐHĐCĐ: Đại hội đồng cổ đông
- ❖ BGD: Ban Giám đốc
- ❖ KTT: Kế toán trưởng
- ❖ ISO 9001: International Organization for Standardization
- ❖ CNĐKKD: Giấy Chứng nhận Đăng ký kinh doanh
- ❖ ĐKKD: Đăng ký kinh doanh
- ❖ CBCNV: Cán bộ Công nhân viên
- ❖ KCS: Kiểm tra chất lượng sản phẩm
- ❖ BHXH: Bảo hiểm xã hội
- ❖ CP: Cổ phần
- ❖ VCSH: Vốn chủ sở hữu



## IV. TÌNH HÌNH VÀ ĐẶC ĐIỂM CỦA TỔ CHỨC NIÊM YẾT

### 1. Tóm tắt quá trình hình thành và phát triển

#### 1.1. Lịch sử hình thành và phát triển

- ❖ Tên Công ty : **CÔNG TY CỔ PHẦN QUẢNG CÁO VÀ HỘI CHỢ THƯƠNG MẠI**
- ❖ Tên tiếng Anh : **VIETNAM NATIONAL TRADE FAIR & ADVERTISING COMPANY**
- ❖ Tên viết tắt : **VINEXAD**
- ❖ Trụ sở chính : Số 9 Đinh Lễ, P. Tràng Tiền, Q. Hoàn Kiếm, Hà Nội
- ❖ Điện thoại : (04) 3825 5546 Fax : (04) 3825 5556
- ❖ Email : [info@vinexad.com.vn](mailto:info@vinexad.com.vn)
- ❖ Website : [www.vinexad.com.vn](http://www.vinexad.com.vn)
- ❖ Giấy CNĐKKD : số **0103010028** do Sở Kế hoạch và Đầu tư Thành phố Hà Nội cấp lần 2 ngày 14/05/2007
- ❖ Tài khoản : 0021000000172 tại Ngân hàng Ngoại thương Hà Nội
- ❖ Ngành nghề kinh doanh:
  - Quảng cáo và hội chợ triển lãm thương mại;
  - Du lịch: Lữ hành nội địa, lữ hành quốc tế;
  - Kinh doanh hàng thủ công mỹ nghệ, thiết bị máy văn phòng, hàng điện tử, nông sản thực phẩm, hàng dệt may, sản phẩm mỹ thuật;
  - Tư vấn và thiết kế thi công mỹ thuật (Không bao gồm dịch vụ thiết kế công trình);
  - Dịch vụ in ấn;
  - Dịch vụ tổ chức các sự kiện, hội nghị, hội thảo hợp tác đầu tư, xúc tiến thương mại;
  - Xuất nhập khẩu các mặt hàng Công ty kinh doanh;
  - Kinh doanh, môi giới bất động sản (Không bao gồm hoạt động tư vấn về giá đất);
  - Xây dựng, cho thuê nhà ở, văn phòng, kho bãi, nhà xưởng.

Công ty Cổ phần Quảng cáo và Hội chợ Thương mại (VINEXAD) tiền thân là doanh nghiệp Nhà nước, được ra đời từ năm 1975. Năm 2006, thực hiện theo chủ trương của Đảng và Chính phủ, Công ty đã tiến hành cổ phần hóa và chính thức hoạt động theo hình thức công ty cổ phần từ ngày 27/04/2006. Khi mới thành lập Công ty có vốn điều lệ **7.000.000.000 đồng**, qua một lần phát hành cổ phiếu để tăng vốn năm 2006, Công ty hiện có mức vốn điều lệ **10.500.000.000 đồng**. Chi tiết của đợt phát hành như sau:

- Phát hành theo Nghị quyết số 0008-VINEXAD/HĐQT ngày 02/01/2007 của Đại hội đồng cổ đông Công ty CP Quảng cáo và Hội chợ Thương mại
- Loại chứng khoán phát hành: cổ phiếu phổ thông
- Mệnh giá cổ phiếu phát hành: 10.000 đ/cổ phiếu



- Phạm vi, đối tượng phát hành: các cổ đông sở hữu phần vốn điều lệ 7 tỷ đồng tại thời điểm phát hành, phát hành theo tỷ lệ 2:1. Cổ đông sở hữu 2 cổ phiếu Vinexad tại thời điểm phát hành được mua 1 cổ phiếu với giá phát hành: **15.000 đồng / cổ phiếu**.
- Công ty CP Quảng cáo và Hội chợ Thương mại đã thực hiện xong đợt phát hành ngày 28/04/2007.
- Sau khi phát hành, ngày 10/03/2010 Ủy ban Chứng khoán Nhà nước đã có công văn số 679/UBCK-TT gửi Vinexad về việc chào bán chứng khoán ra công chúng khi chưa đáp ứng đủ điều kiện (Chưa phải là công ty đại chúng nhưng thực hiện chào bán chứng khoán ra công chúng) và đề nghị Công ty Vinexad khắc phục sai phạm. Công ty Vinexad đã tích cực khắc phục sai phạm và báo cáo với Ủy ban Chứng khoán Nhà nước theo công văn số 0113/CV-VINEXAD ngày 20/04/2010.

## 1.2. Vốn điều lệ và cơ cấu vốn điều lệ

- ❖ Vốn điều lệ đăng ký tính đến ngày 26/04/2010 là **10.500.000.000 đồng**, trong đó, vốn thực góp là **10.500.000.000 đồng**.
- ❖ Vốn điều lệ và cơ cấu vốn điều lệ tại thời điểm 26/04/2010

TT	Cổ đông	Số lượng cổ đông	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ)	Tỷ lệ
<b>I</b>	<b>Cổ đông trong nước</b>	<b>173</b>	<b>1.050.000</b>	<b>10.500.000.000</b>	<b>100%</b>
	Tổ chức	01	212.600	2.126.000.000	20,25%
	Cổ đông nội bộ (HĐQT, BKS, BGD, KTT)	09	335.142	3.351.420.000	31,9%
	Cán bộ công nhân viên	46	116.130	1.161.300.000	11,06%
	Cổ đông khác	117	386.128	3.861.280.000	36,74%
<b>II</b>	<b>Cổ đông nước ngoài</b>	<b>0</b>	<b>0</b>	<b>0</b>	<b>0</b>
	Tổ chức	0	0	0	0
	Cá nhân	0	0	0	0
	<b>Tổng cộng</b>	<b>173</b>	<b>1.050.000</b>	<b>10.500.000.000</b>	<b>100%</b>

Công ty Cổ phần Quảng cáo và Hội chợ Thương mại được chuyển đổi từ doanh nghiệp Nhà Nước sang Công ty Cổ phần theo Quyết định số 2460/QĐ-BTM ngày 04/10/2005, Quyết định số 0159/QĐ-BTM ngày 26/01/2006, Quyết định số 0416/QĐ-BTM ngày 02/03/2006 của Bộ Thương mại và có giấy phép kinh doanh số **0103010028** do Sở Kế hoạch và Đầu tư Thành phố Hà Nội cấp lần đầu ngày 27/04/2006. Công ty có vốn điều lệ ban đầu khi chuyển sang công ty cổ phần là **7 tỷ đồng**. Đến ngày 14/05/2007 Công ty đã đăng ký thay đổi và cấp lại lần 2 giấy đăng ký kinh doanh với số vốn điều lệ **10,5 tỷ đồng**.

## 2. Cơ cấu tổ chức công ty

Cơ cấu tổ chức của công ty được sắp xếp gọn nhẹ theo các phòng quản lý và các đơn vị kinh doanh và các chi nhánh Công ty. Tại văn phòng Hà Nội là trụ sở công ty với các phòng quản lý chức năng như: Phòng Tài chính - Đầu tư, Phòng Phát triển Kinh doanh, Phòng Quản trị Nhân sự, Trung tâm Vinexad Du lịch và xúc tiến thương mại, Trung tâm Vinexad Máy văn phòng và dịch vụ thương mại và các đơn vị kinh doanh chuyên ngành như: Vinexad Triển lãm sự kiện, Vinexad Quảng cáo.

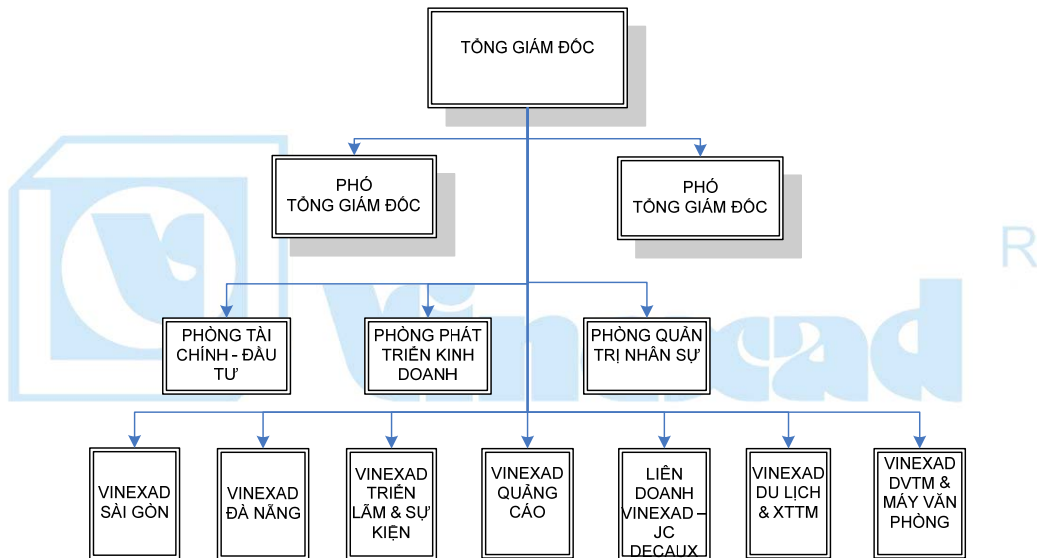
Công ty có 2 chi nhánh và một công ty liên doanh: Vinexad Đà Nẵng, Vinexad Sài Gòn, Liên doanh Vinexad - JC Decaux (CH Pháp).

Địa chỉ trụ sở chính và các chi nhánh của công ty như sau:

- ✚ Trụ sở chính Công ty:  
Số 9 Đinh Lễ, P. Tràng Tiền, Q. Hoàn Kiếm, Hà Nội
- ✚ Vinexad Sài Gòn:  
Số 51 Đồng Khởi, Quận 1, Tp. Hồ Chí Minh
- ✚ Vinexad Đà Nẵng:  
Số 132 Nguyễn Chí Thanh, Quận Hải Châu, Tp. Đà Nẵng

Ban Giám đốc trực tiếp chỉ đạo hoạt động của các phòng ban và các chi nhánh cũng như các đơn vị phụ thuộc. Ban Giám đốc bao gồm 01 Tổng Giám đốc và 02 Phó Tổng Giám đốc. Phó Tổng Giám đốc có vai trò hỗ trợ cho Tổng Giám đốc trong các công việc được Tổng Giám đốc phân công.

### SƠ ĐỒ TỔ CHỨC CÔNG TY



## 3. Cơ cấu bộ máy quản lý của công ty

### 3.1 Đại hội đồng cổ đông

Gồm tất cả các cổ đông có quyền biểu quyết và là cơ quan có thẩm quyền cao nhất của Công ty, có quyền quyết định tỷ lệ trả cổ tức hàng năm; phê chuẩn báo cáo tài chính hàng năm; bầu và bãi miễn HĐQT, BKS; quyết định bộ máy tổ chức của công ty; bổ sung và sửa đổi điều lệ; quyết định loại và số lượng cổ phần phát hành; sáp nhập hoặc chuyển đổi Công ty; tổ chức lại và giải thể Công ty, quyết định đầu tư hoặc bán tài sản có giá trị từ 50% vốn điều lệ của công ty v.v... Đại hội đồng cổ đông họp đại hội thường niên (một năm một lần) và đại hội bất thường.

### **3.2 Hội đồng quản trị**

HĐQT là cơ quan quản lý công ty, có toàn quyền nhân danh Công ty để quyết định mọi vấn đề liên quan đến mục đích, lợi ích, quyền lợi của Công ty trừ những vấn đề thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông. Hội đồng quản trị bao gồm 05 thành viên do ĐHĐCĐ bầu hoặc miễn nhiệm.

Thành viên Hội đồng Quản trị Công ty gồm:

- Ông Nguyễn Khắc Luận - Chủ tịch HĐQT
- Ông Phạm Quỳnh Giang - Phó Chủ tịch HĐQT
- Ông Trịnh Xuân Tuấn - Ủy viên HĐQT
- Bà Đỗ Thị Hoài - Ủy viên HĐQT
- Ông Đinh Văn Khải - Ủy viên HĐQT

Chủ tịch Hội đồng Quản trị là đại diện theo pháp luật của Công ty.

### **3.3 Ban kiểm soát**

Là cơ quan trực thuộc ĐHĐCĐ, do ĐHĐCĐ bầu ra. BKS có nhiệm vụ kiểm tra tính trung thực, hợp lý, hợp pháp trong quản lý điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty trong sổ sách báo cáo tài chính; báo cáo trước ĐHĐCĐ về tính chính xác, trung thực, hợp pháp của việc ghi chép, lưu trữ chứng từ và lập sổ kế toán, báo cáo tài chính, báo cáo khác của Công ty, về tính trung thực hợp pháp trong quản lý, điều hành hoạt động kinh doanh của Công ty, về tính trung thực chính xác của Báo cáo tài chính; kiến nghị biện pháp bổ sung, sửa đổi, cải tiến cơ cấu tổ chức quản lý, điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh của công ty.

Ban kiểm soát của công ty gồm 3 thành viên, trưởng Ban kiểm soát do các thành viên trong ban bầu ra. Thành viên Ban kiểm soát gồm:

- Bà Huỳnh Thị Thúy Nga - Trưởng Ban kiểm soát
- Ông Vũ Đăng Khoa - Ủy viên
- Bà Nguyễn Thị Bích Hồng - Ủy viên

### **3.4 Ban Giám đốc**

Ban Giám đốc Công ty gồm Tổng Giám đốc và các Phó Tổng Giám đốc. Tổng Giám đốc do HĐQT bầu ra. Các thành viên HĐQT được kiêm nhiệm thành viên Ban điều hành của công ty.

Tổng Giám đốc là người điều hành hoạt động hàng ngày của công ty và là người chịu trách nhiệm trực tiếp và chủ yếu trước HĐQT, ĐHĐCĐ và pháp luật về việc thực hiện các quyền hạn và nghĩa vụ được giao.

Phó Tổng Giám đốc được Tổng Giám đốc phân công, ủy nhiệm quản lý và điều hành một hoặc một số lĩnh vực hoạt động của Công ty. Phó Tổng Giám đốc chịu trách nhiệm trước Tổng Giám đốc trong phạm vi được phân công, ủy nhiệm.

Các thành viên Ban Giám đốc Công ty gồm:

- Ông Nguyễn Khắc Luận - Tổng Giám đốc
- Ông Trịnh Xuân Tuấn - Phó Tổng Giám đốc
- Ông Phạm Quỳnh Giang - Phó Tổng Giám đốc

### **3.5 Các phòng quản lý chức năng**

#### **3.5.1. Phòng Tài chính - Đầu tư**

Là bộ phận chức năng trợ giúp Tổng Giám đốc trong các lĩnh vực cụ thể sau:

- Thu thập, xử lý thông tin, số liệu kế toán theo đối tượng và nội dung công việc kế toán, theo chuẩn mực và chế độ kế toán;
  - Kiểm tra, giám sát các khoản thu, chi tài chính, các nghĩa vụ thu, nộp thanh toán nợ; kiểm tra việc quản lý, sử dụng tài sản và nguồn hình thành tài sản; phát hiện và ngăn ngừa các hành vi vi phạm pháp luật về tài chính và kế toán;
  - Phân tích thông tin, số liệu kế toán; tham mưu, đề xuất các giải pháp phục vụ yêu cầu quản trị và quyết định kinh tế, tài chính của đơn vị;
  - Tham mưu cho ban Tổng Giám đốc về các dự án và kế hoạch đầu tư;
- Các nhiệm vụ khác được Cán bộ lãnh đạo phân công.

#### **3.5.2 Phòng Quản trị - Nhân sự**

Là bộ phận chức năng giúp việc cho Tổng Giám đốc trong các lĩnh vực cụ thể sau:

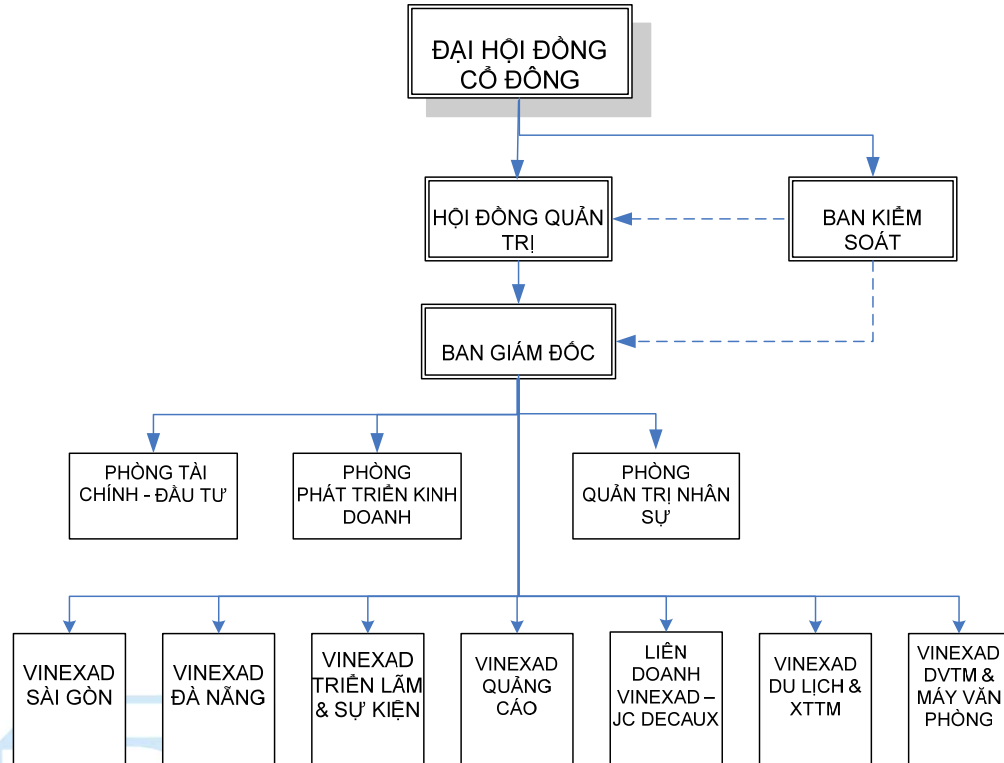
- Công tác tổ chức bộ máy nhân sự kinh doanh và bố trí nhân sự phù hợp với từng bộ phận phòng - ban. Quy hoạch cán bộ, tham mưu cho Tổng Giám đốc quyết định việc đề bạt và phân công cán bộ lãnh đạo và quản lý, tuyển dụng và đào tạo nhân sự.
- Công tác quản lý lao động, tiền lương toàn Công ty;
- Công tác hành chính và quản trị, phụ trách quản trị tòa nhà Vinexad và cung cấp dịch vụ cho văn phòng cho thuê.

#### **3.5.3 Phòng Phát triển kinh doanh**

Là bộ phận chức năng giúp việc cho Tổng Giám đốc trong các lĩnh vực cụ thể sau:

- Tư vấn cho HĐQT và Ban Tổng Giám đốc điều hành hoạch định kế hoạch kinh doanh ngắn và dài hạn, tư vấn phát triển các hoạt động kinh doanh chính của Công ty.
- Thực hiện đề án phát triển thương hiệu Vinexad trong ngắn hạn và dài hạn, tổ chức công tác truyền thông của các sự kiện và quảng bá hình ảnh Công ty.
- Hỗ trợ hoạt động điều hành của Ban Tổng Giám đốc về lịch trình, kế hoạch công tác cũng như tiếp khách ....
- Tham mưu và thực hiện chức năng pháp lý kinh doanh của Công ty: lập và sửa các Hợp đồng kinh tế, sở hữu trí tuệ, hợp tác quốc tế, liên doanh, đầu tư,... đảm bảo đúng luật pháp và hạn chế tranh chấp cũng như rủi ro trong quá trình thực hiện hợp đồng.

SƠ ĐỒ CƠ CẤU BỘ MÁY QUẢN LÝ CÔNG TY



**4. Danh sách cổ đông nắm giữ từ trên 5% vốn cổ phần của công ty; Danh sách cổ đông sáng lập và tỷ lệ nắm giữ cổ phần**

**4.1. Danh sách cổ đông sáng lập**

Theo Giấy Chứng nhận đăng ký kinh doanh số **0103010028** đăng ký lần đầu ngày 27/04/2006 và đăng ký thay đổi lần 2 ngày 14/05/2007, danh sách cổ đông sáng lập của công ty như sau:

CỔ ĐÔNG SÁNG LẬP	ĐỊA CHỈ	SỐ CỔ PHẦN	GIÁ TRỊ (Triệu đồng)	TỶ LỆ SỞ HỮU
<b>VỐN NHÀ NƯỚC</b> Người quản lý phần vốn: KHUẤT QUANG VƯỢNG NGUYỄN KHẮC LUẬN	316 C1 Tập thể bộ Thương mại, P. Quỳnh Mai, Q. Hai Bà Trưng, Hà Nội Phòng 103, B1 TT Thanh Xuân Bắc, P. Thanh Xuân Bắc, Q. Thanh Xuân, Hà Nội	212.600	2.126.000.000	20,25%
<b>242 CỔ ĐÔNG KHÁC</b>		837.400	8.374.000.000	79,75%

**4.2. Danh sách cổ đông nắm giữ trên 5% vốn cổ phần của công ty**

Tính đến thời điểm ngày 26/04/2009, danh sách cổ đông nắm giữ từ trên 5% vốn cổ phần của Công ty như sau :

TT	TÊN CỔ ĐÔNG	ĐỊA CHỈ	CMND / ĐKKD	SỐ CP (10.000d/cp)	TỶ LỆ SỞ HỮU
1	Nguyễn Khắc Luận	P103 B1 Tập thể Thanh Xuân Bắc, Phường Thanh Xuân Bắc, Quận Thanh Xuân, TP. Hà Nội	010022317	85.008	8,02%
2	Phạm Quỳnh Giang	37 Hồ Tùng Mậu, Phường Bến Nghé, Quận I, Tp Hồ Chí Minh	024042448	110.128	10,49%
3	Đình Văn Khải	Thôn Hội, Xã Cổ Bi, Huyện Gia Lâm, Hà Nội	012014881	84.528	8,05%
4	Nguyễn Thị Hằng	Lầu 3, 49 Đồng Khởi - Quận 1 - TP HCM	023753230	80.570	7,67%
5	<b>VỐN NHÀ NƯỚC</b> Người quản lý phần vốn: <b>NGUYỄN KHẮC LUẬN</b>	Phòng 103, B1 TT Thanh Xuân Bắc, P. Thanh Xuân Bắc, Q. Thanh Xuân, Hà Nội	010022317	212.600	20,25%

**Lưu ý:** Ngày 11/8/2009 Tổng Giám đốc Tổng Công ty Đầu tư và Kinh doanh vốn Nhà Nước đã có quyết định số 339/QĐ-ĐTKDV về việc ủy quyền đại diện vốn của Tổng Công ty Đầu tư và Kinh doanh vốn Nhà Nước tại Công ty Cổ phần Quảng cáo và Hội chợ thương mại, trong đó ủy quyền toàn bộ số cổ phần 212.600 cổ phần của Tổng Công ty Đầu tư và Kinh doanh vốn Nhà Nước tại Công ty Quảng cáo và Hội chợ Thương mại cho ông Nguyễn Khắc Luận - Tổng Giám đốc Công ty.

**5. Danh sách những công ty mẹ và công ty con của tổ chức đăng ký giao dịch, những công ty mà tổ chức đăng ký giao dịch đang nắm giữ quyền kiểm soát hoặc cổ phần chi phối, những công ty nắm quyền kiểm soát hoặc cổ phần chi phối đối với tổ chức đăng ký giao dịch**

Không có.

**6. Hoạt động kinh doanh**

**6.1 Sản phẩm dịch vụ chính**

Công ty Cổ phần Quảng cáo và Hội chợ Thương mại (VINEXAD) có địa chỉ tại Số 9 Đinh Lễ, P. Tràng Tiền, Q. Hoàn Kiếm, Tp. Hà Nội. Công ty hoạt động chủ yếu trong các lĩnh vực tổ chức hội chợ triển lãm; tổ chức sự kiện; cho thuê biển quảng cáo, panô áp phích ngoài trời và quảng cáo trên phương tiện truyền thông; cho thuê bất động sản. Cơ cấu về doanh thu thuần trong năm 2008 và năm 2009 như sau:

**TỶ TRỌNG DOANH THU THUẦN CỦA TỪNG LOẠI HÌNH DỊCH VỤ**

Nhóm dịch vụ	2008		2009	
	Giá trị (VNĐ)	Tỷ trọng	Giá trị (VNĐ)	Tỷ trọng
Tổ chức hội chợ thương mại, tổ chức sự kiện	39.333.599.000	37,4%	36.568.197.223	46,3%
Kinh doanh quảng cáo panô, áp phích	60.181.203.000	57,3%	39.648.455.737	50,2%
Cho thuê bất động sản	1.764.019.000	1,7%	1.800.000.000	2,27%
Kinh doanh khác	3.787.552.000	3,6%	971.466.146	1,23%
<b>Cộng</b>	<b>105.066.373.000</b>	<b>100%</b>	<b>78.980.987.524</b>	<b>100%</b>

Nguồn: VINEXAD

**Hoạt động tổ chức hội chợ thương mại, tổ chức sự kiện** là một trong những hoạt động kinh doanh chính và truyền thống của công ty trong nhiều năm vừa qua. Công ty đã tổ chức thành công nhiều hội chợ xúc tiến thương mại và đầu tư tại trong và ngoài nước như:

❖ **Trong nước:**

Các hội chợ triển lãm lớn do Chính phủ chủ trì nhân dịp các Sự kiện Quốc gia:

- Hội chợ Quốc tế Du lịch Việt Nam - VITFA 1996
- Hội chợ thương mại Quốc tế VIETNAM EXPO 2004
- Hội chợ thương mại Quốc tế ASEAN - ATF 2004
- Hội chợ Đầu tư trực tiếp nước ngoài tại Việt Nam - FORINVEST 2005

Các hội chợ triển lãm tổ chức thường niên:

- 19 kỳ Hội chợ Thương mại Quốc tế Việt Nam tổ chức tại Hà Nội - VIETNAM EXPO
- 07 kỳ Hội chợ Thương mại Quốc tế tổ chức tại TP. HCM - V.I Trade Expo
- 07 kỳ Hội chợ Thương mại Quốc tế Du lịch Miền Trung - Tây Nguyên tại Thành phố Đà Nẵng
- 15 kỳ Triển lãm Y Dược thường niên tại Hà Nội và Tp. Hồ Chí Minh
- 13 kỳ Hội chợ Triển lãm Quốc tế Thực phẩm và Đồ uống tại Hà Nội và Tp. Hồ Chí Minh (VIET FOOD & BEVERAGE)
- Triển lãm Auto và nhiên liệu: AUTOPETRO, AUTOWORLD, AUTOSHOW.

❖ **Nước ngoài:**

- Hợp tác với Chan Chao International Co., Ltd (Taiwan) tổ chức triển lãm LINGKAGE VIETNAM.
- Hợp tác với IIR Exhibitions Pte., Ltd tổ chức triển lãm.
- Tổ chức khu trưng bày Việt Nam tại hội chợ GIFTIONERY tại Đài Bắc



- Hội chợ thương mại Lào Việt tại Vientiane, Lào

Sắp tới Công ty sẽ tiếp tục thực hiện việc tổ chức nhiều Hội chợ triển lãm như:

- Hội chợ Thương mại Quốc tế Việt Nam lần thứ 20 - VIETNAM EXPO 2010
- Triển lãm Quốc tế Nhà ở - Vật liệu & Trang thiết bị nội ngoại thất Việt Nam 2010
- Hội chợ bán lẻ hàng Thái Lan 2010
- Hội chợ Giao dịch hàng hóa Trung Quốc tại Việt Nam 2010
- Triển lãm sản phẩm Thái Lan 2010
- Triển lãm Quốc tế Thực phẩm và Đồ uống lần thứ 14
- Hội chợ Thương mại Quốc tế Việt Nam lần thứ 8 tại Tp. Hồ Chí Minh

**Hoạt động kinh doanh bằng quảng cáo, panô, áp phích** cũng là một trong những hoạt động kinh doanh mang lại doanh thu và lợi nhuận ổn định cho công ty trong những năm vừa qua. VINEXAD cũng là đơn vị đầu tiên tại Miền Bắc tổ chức kinh doanh hoạt động quảng cáo tầm lớn ngoài trời. Công ty đã xây dựng được nhiều hình thức quảng cáo như:

❖ Quảng cáo tầm lớn ngoài trời bằng biển quảng cáo thường và biển quảng cáo Prisma: tại các đường cao tốc có mật độ giao thông lớn, nhiều người quan tâm: Đường cao tốc Nam Thăng Long - Nội Bài (Hà Nội), Đường Quốc lộ 1A đoạn Pháp Vân - Cầu Giẽ, Đường Quốc lộ 1A đoạn Trạm soát vé Bắc Ninh,...



*Biển quảng cáo tầm lớn VINATEX*



*Quảng cáo TOYOTA*



❖ Quảng cáo bằng đèn Neon Sign chạy chương trình



❖ Quảng cáo trên xe bus, nhà chờ xe bus, ....



*Biển quảng cáo Tivi Viera tại nhà chờ xe bus*



*Biển quảng cáo Bảo hiểm Bảo Minh tại nhà chờ xe bus*

❖ Biển tên cao ốc thương mại



*Biển tên Bảo hiểm Dầu khí Việt Nam*



*Biển tên Bảo hiểm Dầu khí Việt Nam*

❖ Quảng cáo trên truyền hình

Ngoài ra, Công ty đang dành diện tích khoảng 700 m<sup>2</sup> tại tòa nhà trụ sở Công ty tại Số 9 Đinh Lễ, Q. Hoàn Kiếm, Hà Nội để **cho thuê văn phòng**. Hiện tại hầu hết diện tích cho thuê của Công ty đã được lấp kín với mức giá cho thuê trung bình 20 USD/m<sup>2</sup>. Đây là nguồn thu đảm bảo doanh thu ổn định cho Công ty trong những năm tới.

**Các hoạt động kinh doanh khác** của Công ty chủ yếu là doanh thu từ bán vé máy bay, dịch vụ du lịch và bán máy văn phòng. Đây là dịch vụ phụ của Công ty nhằm làm tăng thu nhập, tạo công ăn việc làm cho người lao động.

**6.2 Nguyên vật liệu**

Hoạt động của công ty chủ yếu dựa trên việc đi thuê lại của một số đơn vị thực hiện. Do vậy, công ty không phải tìm kiếm các nguồn nguyên vật liệu để thực hiện các hợp đồng của công ty về hội chợ, triển lãm, sự kiện cũng như panô, áp phích.

Đối với hoạt động hội chợ, triển lãm công ty phải thuê lại địa điểm của các đơn vị khác. Các gian hàng do các đơn vị này dựng và thanh toán dựa trên thực tế thực hiện.

Đối với hoạt động dựng bảng quảng cáo, panô, áp phích, công ty thuê lại một số đơn vị thi công thực hiện.

TT	Tên nhà cung cấp	Nội dung	Địa chỉ
1	Trung tâm Hội chợ Triển lãm Việt Nam	Dựng gian hàng, cho thuê địa điểm	Trung tâm Triển lãm Giảng Võ
2	Trung tâm Triển lãm Văn hóa Nghệ thuật Việt Nam	Dựng gian hàng, cho thuê địa điểm	Số 2 Hoa Lư, Hà Nội
3	Cung văn hóa Lao động và Hữu Nghị Việt - Xô	Dựng gian hàng, cho thuê địa điểm	91 Trần Hưng Đạo, Hà Nội
4	Trung tâm Văn hóa Thể thao Quận Tân Bình - Tp. HCM	Dựng gian hàng, cho thuê địa điểm	Đường Hoàng Văn Thụ, Q. Tân Bình, Tp. HCM
5	Công ty Liên doanh Hội chợ và Triển lãm Sài Gòn	Dựng gian hàng, cho thuê địa điểm	Đường Nguyễn Văn Linh, Q. 7, Tp. HCM
6	Hợp tác xã Công nghiệp Hòa Bình	Xây dựng biển quảng cáo ngoài trời	46 Lạc Trung, Hà Nội
7	DNTN Mạnh Thao	Xây dựng biển quảng cáo ngoài trời	Số 9 Quốc lộ 2, Phú Minh, Sóc Sơn, Hà Nội
8	Công ty Cổ phần TM & Quảng cáo 360	Xây dựng biển quảng cáo ngoài trời	Mễ Trì, Từ Liêm, HN
9	Công ty Cổ phần Sáu Sắc Màu	Xây dựng biển quảng cáo ngoài trời	12D Lương Khánh Thiện, Tương Mai, Hoàng Mai, Hà Nội
10	Công ty TNHH Quảng cáo & TM 3 Hạt dẻ	Xây dựng biển quảng cáo ngoài trời	Số 17 Ngõ 65, Vọng Thị, Tây Hồ, Hà Nội

*Nguồn: VINEXAD*

Lợi nhuận của công ty sẽ chịu ảnh hưởng của giá cả các dịch vụ phụ trợ cung cấp cho công ty trong quá trình thực hiện hợp đồng. Đối với hoạt động tổ chức hội chợ, triển lãm giá vốn hàng bán của công ty tăng khi các đơn vị mà công ty thuê lại để thực hiện dựng các gian hàng, thuê địa điểm tổ chức hội chợ tăng giá cho thuê địa điểm hay các đơn vị thi công bảng quảng cáo cho công ty tăng giá. Trong năm 2008 vừa qua do tình hình lạm phát tăng cao, giá cả mặt bằng tổ chức hội chợ cũng như dịch vụ dựng gian hàng tăng giá 10% đã ảnh hưởng một phần đến doanh thu và lợi nhuận của công ty.

Đối với hoạt động cho thuê quảng cáo, giá vốn hàng bán của dịch vụ này tăng khi chi phí thuê địa điểm đặt bảng quảng cáo và chi phí xây dựng bảng quảng cáo tăng. Trong

năm 2008 vừa qua, các loại chi phí này đã tăng khoảng 7% đã làm ảnh hưởng đến khả năng cạnh tranh của Công ty.

Đối với hoạt động cho thuê văn phòng, giá vốn hàng bán của dịch vụ này tăng khi chi phí tu sửa văn phòng, chi phí điện nước, chi phí internet,... tăng. Tuy nhiên do tòa nhà trụ sở văn phòng của Công ty mới được tu sửa và đưa vào sử dụng năm 2008 nên các khoản chi phí này là không đáng kể.

**6.3 Chi phí hoạt động kinh doanh**

**BẢNG CHI PHÍ KINH DOANH**

*Đơn vị tính: triệu đồng*

Chi phí và doanh thu	Năm 2008		Năm 2009	
	Giá trị	% Doanh thu	Giá trị	% Doanh thu
Doanh thu bán hàng và CCDV	105.066	100%	78.980	100%
Giá vốn hàng bán	92.762	88,29%	67.914	86%
Chi phí bán hàng	266,2	0,25%	62,9	0,08%
Chi phí quản lý DN	10.087	9,6%	8.869	11,22%

*Nguồn: VINEXAD*

Giá vốn hàng bán là chi phí chiếm tỷ trọng lớn nhất trong tổng chi phí hoạt động kinh doanh của công ty, tỷ trọng giá vốn hàng bán trong doanh thu của công ty năm 2009 giảm do giá cả các loại hàng hóa, dịch vụ công ty mua vào để phục vụ kinh doanh đều giảm so với năm 2008. Việc Công ty ký kết hợp đồng cũng như có mối quan hệ dài hạn với các đối tác cung cấp dịch vụ phụ cho công ty đã làm cho giá vốn hàng bán của Công ty được ổn định.

Chi phí bán hàng chiếm một tỷ trọng rất nhỏ trong tổng chi phí. Chi phí này bao gồm các khoản tiền điện, nước, điện thoại, internet, .... Từ năm 2009 chi phí bán hàng giảm đi do công ty đã phân bổ một phần chi phí này vào giá vốn hàng bán của hoạt động cho thuê văn phòng.

Tỷ trọng chi phí quản lý doanh nghiệp trên doanh thu năm 2009 tăng lên so với năm 2008 do doanh thu của doanh nghiệp giảm đi. Nền kinh tế Việt Nam suy thoái vào nửa đầu 2009 và mới bắt đầu hồi phục từ đầu quý III năm 2009. Mặc dù tỷ trọng chi phí quản lý doanh nghiệp tăng nhưng nếu tính về giá trị tuyệt đối thì chi phí quản lý doanh nghiệp lại giảm so với 2008. Công ty đã thực hiện tiết kiệm chi phí thành công trong bối cảnh kinh tế suy thoái và mới bắt đầu hồi phục trở lại. Chi phí quản lý doanh nghiệp của đơn vị chủ yếu là tiền lương cho người lao động và một số khoản chi phí khác. Chi phí quản lý doanh nghiệp năm 2009 chỉ là 8,869 tỷ so với 10,087 tỷ năm 2008.

**6.4 Trình độ công nghệ**

Việc thực hiện các hợp đồng quảng cáo chủ yếu do công ty thuê gia công lại từ các đơn vị khác. Do vậy công ty không phải đầu tư vào các trang thiết bị cho việc thực hiện.

Việc thiết kế panô, áp phích quảng cáo do chuyên viên công ty thực hiện bằng máy tính dựa trên các phần mềm thiết kế, quảng cáo hiện đại như Corel, Photoshop sau đó thuê lại đơn vị khác để thực hiện việc in ấn.

**❖ Quy trình hoạt động của công ty như sau:**

**- Tổ chức hội chợ triển lãm, sự kiện:**

Các bước thực hiện	Nội dung
Bước 1	Tham gia dự thầu tổ chức hội chợ (đối với hội chợ có sự hỗ trợ kinh phí của chính phủ) hoặc: Lên kế hoạch tổ chức hội chợ và mời các đơn vị tham gia hội chợ (đối với hội chợ do VINEXAD tự tổ chức)
Bước 2	Mời các bộ, ban, ngành và các đơn vị có liên quan đến tham dự hội chợ;
Bước 3	Tổ chức các hội thảo cũng như hoạt động xúc tiến thương mại và các hoạt động khác có liên quan;
Bước 4	Tổ chức hội chợ và hỗ trợ các doanh nghiệp trong quá trình hội chợ diễn ra.

**- Kinh doanh quảng cáo:**

Các bước thực hiện	Nội dung
Bước 1	Tìm vị trí đặt biển quảng cáo, xin giấy phép quảng cáo
Bước 2	Tiến hành đầu tư các biển quảng cáo tấm lớn ngoài trời, các biển quảng cáo theo hình thức khác.
Bước 3	Mời chào các doanh nghiệp tham gia quảng cáo
Bước 4	Ký kết hợp đồng với doanh nghiệp
Bước 5	Thiết kế panô, áp phích quảng cáo cho doanh nghiệp dựa trên ý tưởng của doanh nghiệp.

**- Cho thuê bất động sản:**

Các bước thực hiện	Nội dung
Bước 1	Thiết kế, xây dựng văn phòng cho thuê
Bước 2	Mời chào các doanh nghiệp thuê văn phòng với các mức giá khác nhau phù hợp với mục đích của doanh nghiệp.
Bước 3	Cung cấp các dịch vụ cơ bản về văn phòng cho thuê để đảm bảo khách hàng thuê được thuận tiện nhất.
Bước 4	Dịch vụ sau bán hàng.

### **6.5. Tình hình nghiên cứu và phát triển sản phẩm mới**

Trong thời gian trước mắt, Công ty sẽ tập trung phát triển các sản phẩm dịch vụ quảng cáo mới như: quảng cáo bằng đèn neon, quảng cáo bằng biển led với hàng chữ chạy liên tục tại các vị trí mới và tập trung nâng cao chất lượng dịch vụ hiện tại của Công ty.

### **6.6. Tình hình kiểm tra chất lượng dịch vụ**

Công ty không tổ chức riêng bộ phận kiểm tra chất lượng dịch vụ, quy trình sản xuất mà thực hiện việc kiểm tra riêng tại từng khâu cũng như từng bộ phận phòng ban trong quá trình thực hiện hợp đồng với đối tác. Tại các phòng ban nghiệp vụ, Trưởng phòng là người chịu trách nhiệm giám sát và đôn đốc các chuyên viên chính thực hiện các hợp đồng.

Công ty duy trì chính sách kiểm tra chéo lẫn nhau giữa các bộ phận và chuyên viên nghiệp vụ thực hiện hợp đồng. Trưởng các bộ phận cũng như người đứng đầu nhóm sẽ thực hiện việc soát xét cuối cùng việc thực hiện hợp đồng.

### **6.7. Hoạt động Marketing**

Để hoạt động Marketing thực sự hiệu quả nhằm đẩy mạnh doanh số dịch vụ cung cấp và khẳng định thương hiệu của Công ty Cổ phần Quảng cáo và Hội chợ Thương mại, Công ty đã xây dựng chiến lược đồng bộ về thị trường mục tiêu, giá cả, hỗ trợ quảng cáo... Các hoạt động marketing của Công ty bao gồm:

- Thực hiện tiếp thị thường xuyên, liên tục duy trì, giữ vững mối quan hệ tốt đẹp với các khách hàng truyền thống, liên tục tìm kiếm các khách hàng mới và tiềm năng. Duy trì chính sách hoa hồng cho người giới thiệu hợp đồng với mức hoa hồng linh động để tìm kiếm khách hàng.

- Công ty áp dụng các chiến lược quảng cáo và hỗ trợ quảng cáo để quảng bá thương hiệu như: Xây dựng website của Công ty ([www.vinexad.com.vn](http://www.vinexad.com.vn)), thông tin trên các phương tiện thông tin đại chúng như báo giấy, báo điện tử, quảng bá bằng những tặng phẩm có logo của Công ty cho khách hàng.

- Thiết lập hệ thống các đại lý bán hàng trên 20 quốc gia và vùng lãnh thổ như: Singapore, Đài Loan, Lào, Campuchia,....

### **6.8. Nhãn hiệu thương mại, đăng ký phát minh sáng chế và bản quyền**

Công ty đã đăng ký quyền tác giả về logo Công ty Cổ phần Quảng cáo và Hội chợ Thương mại theo Giấy chứng nhận số 54018 do Cục sở hữu trí tuệ thuộc Bộ Khoa học và Công nghệ Việt Nam cấp ngày 06/05/2004. Logo công ty như sau:





6.9. Các hợp đồng lớn đang được thực hiện hoặc đã được ký kết

6.9.1 Một số hợp đồng đã thực hiện

TT	Tên đối tác	Nội dung	Giá trị hợp đồng (VNĐ)	Thời gian thực hiện
<b>I. TRONG NƯỚC</b>				
1	Công ty TNHH Hoa Ý	Thuê 08 gian hàng tại Hội chợ Y - Dược Sài Gòn tháng 08/2009	100.000.000	8/2009
2	Chi nhánh Công ty TNHH XNK Nam Đô	Thuê 02 gian hàng tại Hội chợ Y - Dược Sài Gòn tháng 08/2009	24.000.000	8/2009
3	Công ty TNHH Việt Com	Thuê 02 gian hàng tại Hội chợ Y - Dược Sài Gòn tháng 08/2009	24.000.000	8/2009
4	Công ty TNHH Kital Việt Nam	Thuê 02 gian hàng tại Hội chợ Y - Dược Sài Gòn tháng 08/2009	24.000.000	8/2009
5	Viện Dầu khí Việt Nam	Thuê 108 m2 tại Hội chợ VIETNAM EXPO tháng 04/2009	108.000.000	4/2009
6	Công ty TNHH XNK Tài Anh	Thuê 70 m2 tại Hội chợ VIETNAM EXPO tháng 04/2009	35.000.000	4/2009
7	Công ty TNHH Tin Việt	Thuê 50 m2 tại Hội chợ VIETNAM EXPO tháng 04/2009	25.000.000	4/2009
8	Công ty TNHH NN MTV Xuân Hòa	Thuê 54 m2 tại Hội chợ VIETNAM EXPO tháng 04/2009	64.800.000	4/2009
9	Tổng Công ty Thủy tinh và Gốm Xây dựng Viglacera	Thuê 72 m2 tại Hội chợ VIETNAM EXPO tháng 04/2009	86.400.000	4/2009
10	Tổ chức dịch vụ dân số quốc tế (PSI)	Thuê biển Quảng cáo tấm lớn ngoài trời	2.400.000.000	2008
11	Tổ chức dịch vụ dân số quốc tế (PSI)	Thuê biển Quảng cáo tấm lớn ngoài trời tại Hà Nội, Hải Phòng, Quảng Ninh, Nghệ An	1.064.948.000	05/2008 - 05/2009

<b>II. NƯỚC NGOÀI</b>				
1	IPR FORUM (Hàn Quốc)	Thuê 10 gian hàng tiêu chuẩn và 603 m2 diện tích tại hội chợ VIỆT NAM EXPO 04/2009	1.366.484.250	04/2009
2	Dajer Marketing and Consulting Agency (Malaysia)	Thuê 16 gian hàng tiêu chuẩn tại hội chợ VIỆT NAM EXPO 04/2009	381.888.000	04/2009
3	Taiwan External Trade Development Council (TAITRA)	Thuê 90 m2 diện tích tại Hội chợ VIỆT NAM EXPO 2009	238.153.000	04/2009
<b>TỔNG CỘNG</b>			<b>5.942.673.250</b>	

Nguồn: VINEXAD

Trên đây chỉ là một số khách hàng lớn và hợp đồng tiêu biểu của công ty, ngoài ra còn rất nhiều các hợp đồng khác không thể liệt kê chi tiết.

#### 6.10.2 Các hợp đồng đang được thực hiện

TT	Tên đối tác	Nội dung	Giá trị hợp đồng	Thời gian thực hiện (năm)
1	Ngân hàng Đầu tư và Phát triển Việt Nam	Cho thuê 103,7 m2 tại tầng 1 và 16,3 m2 tầng 2 tại Số 9 Đinh Lễ, Hà Nội	2.869,6 USD / tháng	01/03/2008 - 01/03/2013
2	Công ty TNHH United Asia	Cho thuê 71 m2 văn phòng tại số 9 Đinh Lễ, Hà Nội	2.130 USD / tháng	15/06/2008 - 15/06/2011
3	Cục quản trị văn phòng Quốc hội	Cho thuê 110 m2 văn phòng tại số 9 Đinh Lễ, Hà Nội	2.750 USD / tháng	01/03/2008 - 01/03/2012
4	Công ty TNHH Miwon Việt Nam	Cho thuê biển quảng cáo tấm lớn tại Trung Hòa, Cầu Giấy, Hà Nội	224.564.000 VNĐ	08/2009 - 08/2010
5	Công ty TNHH Quảng cáo ngoài trời Việt Nam	Cho thuê biển quảng cáo tấm lớn tại Đường Cao tốc Thăng Long - Nội Bài	622.615.000 VNĐ	23/06/2009 - 23/06/2010
<b>TỔNG CỘNG</b>				

Nguồn: VINEXAD

Trên đây chỉ là một số khách hàng lớn và hợp đồng tiêu biểu của công ty, ngoài ra còn rất nhiều các hợp đồng khác không thể liệt kê chi tiết.

**6.11. Kế hoạch sản xuất kinh doanh**

NHÓM DỊCH VỤ	Năm 2010		Năm 2011	
	Doanh thu (tr.đ)	Lợi nhuận (tr.đ)	Doanh thu (tr.đ)	Lợi nhuận (tr.đ)
Tổ chức hội chợ thương mại, tổ chức sự kiện	29.000	750	30.000	800
Kinh doanh quảng cáo	49.500	930	51.000	1.050
Cho thuê bất động sản	2.000	750	2.000	750
Kinh doanh khác	4.500	700	4.380	117
<b>TỔNG CỘNG</b>	<b>85.000</b>	<b>2.500</b>	<b>87.380</b>	<b>2.717</b>

Nguồn: VINEXAD

**7. Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh**

**7.1. Tóm tắt một số chỉ tiêu về hoạt động sản xuất kinh doanh của công ty trong 2 năm gần nhất**

Dvt: đồng

Chỉ tiêu	Năm 2008	Năm 2009	% tăng giảm (09/08)
Tổng giá trị tài sản	33.850.190.785	30.833.449.145	- 8,91%
Doanh thu thuần	105.066.373.849	78.980.987.524	- 24,82%
Lợi nhuận từ HĐKD	1.977.910.661	2.062.888.999	4,3%
Lợi nhuận khác	239.695.078	172.123.001	- 28,19%
Lợi nhuận trước thuế	2.217.605.739	2.235.012.000	0,81%
Lợi nhuận sau thuế	2.217.605.739	2.039.448.450	- 8,02%
Tỷ lệ lợi nhuận chi trả cổ tức	46,16%	56,63%	22,68%
Tỷ lệ chi trả cổ tức	9,75%	11%	12,82%

Nguồn: Báo cáo kiểm toán 2008, 2009 Công ty VINEXAD

**Lưu ý:** trong báo cáo tài chính kiểm toán năm 2009 của Công ty có một số hạn chế như sau:

- Công ty đang ghi nhận doanh thu hoạt động cho thuê biển quảng cáo theo tiền về mà không ghi nhận doanh thu theo thời gian thực tế cho thuê: Điều này là do Công ty xuất hóa đơn cho khách hàng 1 lần vào đợt cuối cùng khi khách hàng thực hiện thanh toán tiền. Do vậy công ty thực hiện ghi nhận doanh thu vào thời điểm đó.
- Do hạn chế trong vấn đề xử lý kế toán nên chúng tôi không đưa ra ý kiến về các bút toán hạch toán kế toán liên quan đến việc giải thể Trung tâm Dịch vụ Quảng cáo thuộc Chi nhánh Hồ Chí Minh của Công ty trong năm 2009: việc điều chỉnh này không ảnh hưởng đến kết quả kinh doanh của Công ty năm 2009.
- Phần lớn các khoản công nợ tồn đọng (công nợ xấu) của Công ty từ thời điểm trước cổ phần hóa đến thời điểm hiện tại chưa được xử lý theo quy định hiện hành: những khoản công nợ này Công ty đã xử lý vào kết quả kinh doanh quý I/2010.

Năm 2009 là một năm khó khăn với cả các doanh nghiệp sản xuất kinh doanh và với một doanh nghiệp kinh doanh loại hình đặc thù như Công ty Cổ phần Quảng cáo và Hội chợ Thương mại. Do khó khăn và khủng hoảng kinh tế diễn ra không chỉ ở thế giới mà còn ảnh hưởng nặng đến Việt Nam từ năm 2008 đến hết quý II năm 2009. Các doanh nghiệp tại Việt Nam cũng vì vậy mà giảm về số lượng kế hoạch cũng như giảm về nguồn chi cho việc giới thiệu quảng bá sản phẩm. Vì vậy mà VINEXAD cũng chịu ảnh hưởng nặng nề.

Năm 2009, Công ty chỉ đạt được doanh thu bằng 91% và lợi nhuận bằng 92% so với năm 2008 do Công ty vẫn gặp nhiều khó khăn trong 2 quý đầu năm 2009.



## **7.2. Những nhân tố ảnh hưởng đến hoạt động sản xuất kinh doanh của công ty trong năm báo cáo**

### **7.2.1. Các nhân tố thuận lợi**

- Công ty đã hoạt động được gần 35 năm (nếu tính cả thời gian trước khi chuyển sang doanh nghiệp cổ phần hóa) do vậy Công ty đã thiết lập được nhiều mối quan hệ với các đối tác khách hàng trong và ngoài nước. Ngoài ra, các cán bộ công nhân viên của Công ty cũng đã có kinh nghiệm lâu năm trong lĩnh vực tổ chức hội chợ triển lãm, sự kiện và cho thuê quảng cáo.
- Vinexad là đơn vị đầu tiên tại Việt Nam triển khai kinh doanh biển quảng cáo tấm lớn ngoài trời. Do vậy, Vinexad đã tạo dựng được hình ảnh cho khách hàng về đơn vị đi tiên phong trong quảng cáo tại lĩnh vực này.
- Trụ sở Công ty và các chi nhánh của công ty đều tọa lạc tại các vị trí đắc địa, tại khu trung tâm các thành phố lớn như Hà Nội, Tp. Hồ Chí Minh, Đà Nẵng giúp cho giao dịch với khách hàng và công việc của công ty đều thuận lợi hơn nhiều.
- Công ty đã hoàn thiện xây dựng và bắt đầu đưa vào cho thuê văn phòng tại tòa nhà số 9 Đinh Lễ, Quận Hoàn Kiếm, Hà Nội và 51 Đồng Khởi, Quận I, Tp. HCM với tổng diện tích cho thuê lên tới gần 800 m<sup>2</sup> mặt sàn. Đây là tòa nhà nằm tại trung tâm Hà Nội với vị trí địa lý thuận lợi gần Hồ Hoàn Kiếm, gần các cơ quan Trung ương và các đơn vị kinh tế khác. Nguồn lợi nhuận từ việc cho thuê văn phòng tại tòa nhà sẽ là nguồn lợi nhuận ổn định cho hoạt động sản xuất kinh doanh của công ty trong những năm sắp tới.
- Các khách hàng của công ty đều là những khách hàng trung thành với công ty.

### **7.2.2. Các nhân tố khó khăn**

- Đợt suy thoái kinh tế năm 2008 và kéo dài đến những tháng đầu năm 2009 đã làm công ty chịu ảnh hưởng rất nhiều do doanh nghiệp cắt giảm bớt ngân sách dành cho hoạt động quảng cáo, xúc tiến thương mại.
- Công ty phải phụ thuộc lớn vào chính sách của Nhà Nước về việc cấp phép cho các biển quảng cáo, panô áp phích ngoài trời. Việc các cơ quan ban ngành luôn thay đổi chính sách cấp phép đối với các biển quảng cáo tại các khu vực công ty đã xây dựng biển quảng cáo đã gây ra cho công ty không ít khó khăn trong việc ký kết và thực hiện hợp đồng với khách hàng.

## **8. Vị thế của công ty so với các doanh nghiệp khác trong ngành**

Công ty Cổ phần Quảng cáo và Hội chợ Thương mại là một trong những doanh nghiệp có uy tín trên thị trường về lĩnh vực tổ chức hội chợ thương mại, kinh doanh quảng cáo. Thị phần của VINEXAD tại khu vực Hà Nội trong hoạt động tổ chức hội chợ thương mại theo ước tính là 30%, hoạt động quảng cáo là từ 25-30% thị phần quảng cáo tấm lớn. Tại khu vực Tp. Hồ Chí Minh thị phần tổ chức hội chợ thương mại của công ty chỉ vào khoảng 40%, thị phần quảng cáo tấm lớn là trên 50%.

**9. Chính sách đối với người lao động****CƠ CẤU LAO ĐỘNG TRONG CÔNG TY**

Cán bộ	Tại 31/12/2008		Tại 26/04/2009	
	Số người	Tỷ lệ (%)	Số người	Tỷ lệ (%)
<b>I. Phân theo trình độ lao động</b>	<b>134</b>	<b>100</b>	<b>101</b>	<b>100</b>
1. Trình độ Đại học	90	67,16	67	66,33
2. Trình độ cao đẳng, trung cấp	27	20,14	20	19,8
3. Công nhân kỹ thuật	1	0,7	1	0,1
4. Sơ cấp	4	2,98	5	4,95
5. Lao động khác	12	8,95	8	7,92
<b>II. Phân theo tính chất HĐ lao động</b>	<b>134</b>	<b>100</b>	<b>101</b>	<b>100</b>
1. Lao động không xác định thời hạn	85	63,43	66	65,34
2. Lao động HĐ thời hạn từ 1- 3 năm	44	32,83	33	31,67
3. Lao động trong thời gian thử việc	3	2,23	0	0
4. Lao động khác	2	1,49	2	1,98

**9.1. Chế độ làm việc**

Công ty thực hiện thời gian làm việc theo Bộ Luật lao động quy định. 100% người lao động tham gia đóng BHXH theo đúng quy định của Nhà Nước. Công ty thực hiện đóng BHXH và trích tiền lương của người lao động để đóng cùng một lúc vào quỹ BHXH, mức đóng thực hiện theo đúng quy định của Nhà Nước.

**9.2. Chế độ tiền lương**

Công ty xây dựng quy chế trả lương cho người lao động trong đó tiền lương của người lao động được trả theo năng suất lao động, chất lượng và hiệu quả công việc.

**Tiền lương bình quân, tiền thưởng, phúc lợi:**

- Thu nhập bình quân CBCNV trong năm 2009 là 4.000.000 đồng /người/tháng.
- Hàng năm căn cứ vào kết quả sản xuất kinh doanh, công ty quyết định mức thưởng cụ thể nhưng không dưới 1 tháng lương bình quân trong năm.

**9.3. Chính sách đào tạo**

Nhằm nâng cao trình độ, kỹ năng của CBCNV để đáp ứng nhu cầu công tác và tăng cường hiệu quả công việc trong điều kiện phát triển của đơn vị và xã hội. Hàng năm công ty căn cứ vào mục tiêu kế hoạch đào tạo, sau đó cử các CBCNV đi đào tạo nâng cao chuyên môn, tay nghề dưới nhiều hình thức khác nhau như: đào tạo tại chỗ hay cử đi học các khóa học ngắn hạn.

## 10. Chính sách cổ tức

Chính sách phân phối lợi nhuận và cổ tức cho cổ đông của Công ty Cổ phần Quảng cáo và Hội chợ Thương mại được quy định như sau:

- Công ty sẽ chi trả cổ tức cho cổ đông khi Công ty kinh doanh có lãi, thực hiện hết các nghĩa vụ với Nhà nước và pháp luật, và ngay sau khi trả hết cổ tức Công ty vẫn đảm bảo thanh toán đủ các khoản nợ và các nghĩa vụ tài sản khác đến hạn trả.
- HĐQT tổ chức chia cổ tức cho cổ đông theo Nghị quyết của ĐHĐCĐ, phần còn lại được trích lập vào các quỹ.
- Cổ tức có thể được chi trả bằng tiền hoặc bằng chứng khoán của Công ty.
- Công ty không trả lãi cho khoản tiền trả cổ tức hay khoản tiền chi trả liên quan tới một loại cổ phiếu.

Công ty bắt đầu hoạt động theo mô hình Công ty cổ phần từ 27/04/2006. Tỷ lệ cổ tức năm 2008 mức cổ tức trung bình của cổ đông cũ và cổ đông mới là 9,75%/năm. Dự kiến năm 2009 công ty chia cổ tức ở mức 11%/năm, năm 2010 dự kiến mức cổ tức là 12%/năm.

## 11. Tình hình hoạt động tài chính

### 11.1. Các chỉ tiêu cơ bản

Niên độ kế toán của Công ty bắt đầu từ ngày 01 tháng 01 và kết thúc vào ngày 31 tháng 12 hàng năm. Do Công ty được cấp Giấy chứng nhận Đăng ký kinh doanh vào ngày 27/04/2006 nên niên độ kế toán đầu tiên của Công ty được tính từ ngày 27/04/2006 đến 31/12/2006. Báo cáo tài chính của Công ty trình bày bằng đồng Việt Nam, theo nguyên tắc giá gốc và phù hợp với các chuẩn mực và chế độ kế toán Việt Nam hiện hành.

#### a. Trích khấu hao Tài sản cố định:

Tài sản cố định được ghi nhận theo giá trị thực tế. Trong quá trình sử dụng, tài sản cố định được ghi nhận theo nguyên giá, hao mòn lũy kế và giá trị còn lại. Nguyên giá tài sản cố định bao gồm giá mua và toàn bộ các chi phí liên quan khác liên quan trực tiếp đến việc đưa tài sản vào trạng thái sẵn sàng sử dụng. Nguyên giá tài sản cố định do các nhà thầu xây dựng bao gồm giá trị công trình hoàn thành bàn giao, các chi phí liên quan trực tiếp khác và lệ phí trước bạ, nếu có. Nguyên giá tài sản cố định do tự làm, tự xây dựng bao gồm chi phí xây dựng, chi phí hoạt động kinh doanh thực tế phát sinh cộng chi phí lắp đặt và chạy thử.

Tài sản cố định của công ty được khấu hao theo phương pháp khấu hao đường thẳng để trừ dần nguyên giá tài sản cố định theo thời gian sử dụng ước tính, phù hợp với Quyết định số 206/2003/QĐ/BTC ngày 12/12/2003 của Bộ trưởng Bộ tài chính về ban hành chế độ quản lý, sử dụng và trích khấu hao TSCĐ.

Thời gian khấu hao áp dụng tại *Công ty Cổ phần Quảng cáo và Hội chợ Thương mại* như sau:

- Nhà xưởng, vật kiến trúc : 20 - 25 năm
- Máy móc thiết bị : 10 - 15 năm
- Phương tiện vận tải : 5 - 10 năm
- Dụng cụ quản lý : 1 - 5 năm

**b. Mức thu nhập bình quân**

Thu nhập bình quân CBCNV là 4.000.000đ/người/tháng. Hàng năm căn cứ vào kết quả sản xuất kinh doanh, công ty quyết định mức thưởng cụ thể nhưng không dưới 1 tháng lương bình quân trong năm.

Năm 2010 Công ty phấn đấu thu nhập bình quân người lao động đạt 4.200.000đ/người/ tháng.

**c. Thanh toán các khoản nợ đến hạn**

Công ty luôn thanh toán đầy đủ và đúng hạn các khoản nợ và khoản vay của Công ty.

**d. Các khoản phải nộp theo luật định**

Công ty luôn thanh toán đầy đủ và đúng hạn các khoản thuế giá trị gia tăng, thuế thu nhập doanh nghiệp và các loại thuế khác theo quy định của Nhà Nước.

*Đơn vị tính: đồng*

Các khoản phải nộp Ngân sách	Năm 2008	Năm 2009
<b>Số đầu kỳ còn phải nộp</b>	<b>535.119.790</b>	<b>358.266.787</b>
Số đã nộp	176.853.003	154.917.669
<b>Số còn phải nộp cuối kỳ</b>	<b>358.266.787</b>	<b>203.349.118</b>

*Nguồn: VINEXAD*

Các khoản phải trả, phải nộp Ngân sách trong 6 tháng đầu năm của Công ty không nhiều, chủ yếu là các khoản thuế giá trị gia tăng và thuế thu nhập cá nhân chưa đến thời hạn nộp.

**e. Trích lập các quỹ**

Công ty Cổ phần Quảng cáo và Hội chợ Thương mại thực hiện nghiêm túc việc trích lập các quỹ theo luật định và theo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông hàng năm.

Số dư các quỹ trong các năm:

*Đvt: triệu đồng*

Chỉ tiêu	31/12/2008	31/12/2009
Quỹ đầu tư phát triển	1.685.081.414	2.152.653.376
Quỹ dự phòng tài chính	216.647.593	205.855.851
Quỹ khen thưởng, phúc lợi	52.838.132	46.022.305
Quỹ khác	-	-
<b>Tổng cộng</b>	<b>1.954.567.139</b>	<b>2.404.531.532</b>

*Nguồn: Báo cáo kiểm toán 2008, 2009 VINEXAD*

**f. Tổng dư nợ vay**

TT	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Giá trị khoản vay (đồng)	Lãi suất
<b>1.</b>	<b>Vay và nợ ngắn hạn</b>		<b>926.320.000</b>	
1.1	Trung tâm Máy văn phòng	Đồng	62.640.000	11,4% / năm
1.2	Chi nhánh VINEXAD Đà Nẵng	Đồng	99.730.000	11,4% / năm
1.3	Chi nhánh Sài Gòn	Đồng	763.950.000	11,4% / năm
<b>2.</b>	<b>Vay và nợ dài hạn</b>		<b>71.000.000</b>	
2.1	Chi nhánh Sài Gòn	Đồng	71.000.000	12% / năm

Nguồn: VINEXAD

Khoản vay ngắn hạn của Công ty là các khoản vay mà Hội sở Công ty cho các đơn vị thành viên vay vốn.

**g. Tình hình công nợ hiện nay**

❖ **Các khoản phải thu:**

Chỉ tiêu	31/12/2008		31/12/2009	
	Tổng số	Quá hạn	Tổng số	Quá hạn
<b>I. PHẢI THU NGẮN HẠN</b>	<b>12.410.110.873</b>	-	<b>7.718.328.690</b>	-
1. Phải thu khách hàng	2.707.931.494	-	3.632.445.947	-
2. Trả trước cho người bán	6.759.177.444	-	957.079.500	-
3. Phải thu nội bộ ngắn hạn	1.274.283.281	-	814.229.903	-
4. Các khoản phải thu khác	1.668.718.654	-	2.314.573.340	-
<b>II. PHẢI THU DÀI HẠN</b>	-	-	-	-
1. Phải thu dài hạn khách hàng	-	-	-	-
2. Phải thu dài hạn khác	-	-	-	-

Nguồn: Báo cáo tài chính kiểm toán 2008, 2009 của VINEXAD

Tính đến 31/12/2009, các khoản phải thu của Công ty chủ yếu là khoản phải thu khách hàng và các khoản phải thu khác. Các khoản phải thu khác chủ yếu là phải thu khác và phải trả khác dư nợ.

❖ **Các khoản phải trả:**

Chỉ tiêu	31/12/2008		31/12/2009	
	Tổng số	Quá hạn	Tổng số	Quá hạn
<b>I. NỢ NGẮN HẠN</b>	<b>18.492.725.357</b>	-	<b>13.783.710.817</b>	-
1. Vay và nợ ngắn hạn	122.370.000	-	926.320.000	-
2. Phải trả người bán	5.542.574.458	-	2.859.197.202	-
3. Người mua trả tiền trước	5.441.710.650	-	6.412.302.613	-
4. Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước	358.266.787	-	203.349.118	-
5. Phải trả người lao động	207.311.111	-	320.764.257	-
6. Chi phí phải trả	34.735.200	-	71.302.800	-
7. Phải trả nội bộ	1.274.283.281	-	771.607.528	-
8. Các khoản phải trả, phải nộp ngắn hạn khác	5.511.473.870	-	2.190.329.685	-
9. Dự phòng phải trả ngắn hạn	0	-	28.537.614	-
<b>II. NỢ DÀI HẠN</b>	<b>264.539.580</b>	-	<b>151.949.595</b>	-
1. Vay và nợ dài hạn	221.000.000	-	71.000.000	-
2. Dự phòng trợ cấp mất việc làm	43.539.580	-	80.949.595	-

Nguồn: Báo cáo tài chính kiểm toán 2008, 2009 của VINEXAD

Các khoản phải trả của Công ty chủ yếu là phải trả người bán, người mua trả tiền trước và các khoản phải trả, phải nộp ngắn hạn khác.

**11.2. Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu**

Các chỉ tiêu	Đvt	2008	2009
<b>1. Chỉ tiêu về khả năng thanh toán</b>			
- Hệ số thanh toán ngắn hạn	Lần	1,55	1,7
- Hệ số thanh toán nhanh	Lần	1,20	1,31
<b>2. Chỉ tiêu về cơ cấu vốn</b>			
- Nợ phải trả/Tổng nguồn vốn	Lần	0,55	0,45
- Nguồn vốn chủ sở hữu / Tổng nguồn vốn	Lần	0,44	0,55
- Nợ phải trả / Nguồn vốn chủ sở hữu	Lần	1,25	0,82
<b>3. Chỉ tiêu về năng lực hoạt động</b>			
- Vòng quay hàng tồn kho	Lần	16,25	11,41
- Doanh thu thuần/Tổng tài sản	Lần	3,20	2,44

<b>4. Chỉ tiêu về khả năng sinh lời</b>			
- Hệ số LNST/Doanh thu thuần	%	2,11	2,59
- Hệ số Lợi nhuận sau thuế/VCSH	%	14,93	12,79
- Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản	%	6,75	6,31

## 12. Hội đồng Quản trị, Ban Tổng Giám đốc, Ban Kiểm soát, Kế toán trưởng

### 12.1. Hội đồng Quản trị

#### 12.1.1 Nguyễn Khắc Luận - Chủ tịch Hội đồng Quản trị

- Họ và tên: **NGUYỄN KHẮC LUẬN**
- Giới tính: Nam
- Ngày tháng năm sinh: 02/12/1957
- Nơi sinh: Quảng Bình
- Quốc tịch: Việt Nam
- Dân tộc: Kinh
- Quê quán: Quảng Bình
- Địa chỉ thường trú: 2/18 Nguyễn Hồng, P. Láng Hạ, Đống Đa, Hà Nội
- Số điện thoại liên lạc: 0903.406557
- Trình độ văn hoá: 12/12
- Trình độ chuyên môn: Cử nhân Đại học Ngoại Thương, Cử nhân Đại học Luật
- Quá trình công tác:
  - 1991 - 1993: Phó Giám đốc Công ty Cổ phần Hữu Nghị - Bộ Thương mại
  - 1993 - 1998: Giám đốc Trung tâm Du lịch và Xúc tiến Thương mại trực thuộc Công ty Quảng cáo và Hội chợ Thương mại
  - 1998 - 2004: Phó Tổng Giám đốc Công ty Quảng cáo và Hội chợ Thương mại
  - 2005 - 4/2006: Tổng Giám đốc Công ty Quảng Cáo và Hội chợ Thương mại
  - 4/2006 - nay: Chủ tịch Hội đồng Quản trị, Tổng Giám đốc Công ty Cổ phần Quảng cáo và Hội chợ Thương mại
- Chức vụ công tác hiện nay: Chủ tịch Hội đồng Quản trị, Tổng Giám đốc Công ty Cổ phần Quảng cáo và Hội chợ Thương mại
- Số lượng cổ phần sở hữu của bản thân: 85.008 cổ phần (mệnh giá 10.000 VNĐ/cổ phần)
- Số lượng cổ phần đại diện vốn nhà nước: 212.600 cổ phần (mệnh giá 10.000 VNĐ/cổ phần)
- Số lượng cổ phần do những người liên quan nắm giữ: 15.940 cổ phần (mệnh giá 10.000 VNĐ/cổ phần)
  - Vợ - Nguyễn Thị Vân: 15.940 cổ phần



- Hành vi vi phạm pháp luật: Không
- Quyền lợi mâu thuẫn với công ty: Không

**12.1.2. Phạm Quỳnh Giang - Phó Chủ tịch Hội đồng Quản trị**

- Họ và tên: **PHẠM QUỲNH GIANG**
- Giới tính: Nam
- Ngày tháng năm sinh: 02/10/1958
- Nơi sinh: Xã Hải Trung, Huyện Hải Hậu, Tỉnh Nam Định
- Quốc tịch: Việt Nam
- Dân tộc: Kinh
- Quê quán: Xã Hải Trung, Huyện Hải Hậu, Tỉnh Nam Định
- Địa chỉ thường trú: 37 Hồ Tùng Mậu, P. Bến Nghé, Q. 1, Tp.HCM
- Số điện thoại liên lạc: 0903.803437
- Trình độ văn hoá: 12/12
- Trình độ chuyên môn: Cử nhân Đại học Mỹ Thuật, Cao cấp Chính trị
- Quá trình công tác:
  - Từ 10/1978 - 10/1980: Họa sỹ tại Công ty Quảng cáo và Hội chợ Thương mại
  - Từ 10/1980 - 01/1992: Trưởng phòng tại Chi nhánh Tp.Hồ Chí Minh Công ty Quảng cáo và Hội chợ Thương mại
  - Từ 01/1992 - 05/2006: Phó Giám đốc Chi nhánh Tp.Hồ Chí Minh Công ty Quảng cáo và Hội chợ Thương mại
  - Từ 05/2006 - nay: Phó Tổng Giám đốc, Giám đốc Chi nhánh Tp.Hồ Chí Minh Công ty Cổ phần Quảng cáo và Hội chợ Thương mại
- Chức vụ công tác hiện nay: Phó Chủ tịch Hội đồng Quản trị, Phó Tổng Giám đốc, Giám đốc Chi nhánh Tp. Hồ Chí Minh
- Số lượng cổ phần sở hữu của bản thân và những người liên quan:
  - Sở hữu cá nhân: 110.128 cổ phần (mệnh giá 10.000 đ/cổ phần)
  - Những người liên quan: 80.570 cổ phần (mệnh giá 10.000đ/cổ phần)
    - Vợ - Nguyễn Thị Hằng: 80.570 cổ phần
- Hành vi vi phạm pháp luật: Không
- Quyền lợi mâu thuẫn với công ty: Không



**12.1.3. Trịnh Xuân Tuấn - Thành viên Hội đồng Quản trị**

- Họ và tên: **TRỊNH XUÂN TUẤN**
- Giới tính: Nam
- Ngày tháng năm sinh: 26/07/1956
- Nơi sinh: Hà Nội
- Quốc tịch: Việt Nam
- Dân tộc: Kinh
- Quê quán: Hà Nội
- Địa chỉ thường trú: 67A Phố Hai Bà Trưng, P.Cửa Nam, Q.Hoàn Kiếm, Hà Nội
- Số điện thoại liên lạc: 0913.213277
- Trình độ văn hoá: 12/12
- Trình độ chuyên môn: Đại học Mỹ thuật Công nghiệp Hà Nội
- Quá trình công tác:
  - Từ 1979 - 04/2006: Cán bộ Công ty Quảng cáo và Hội chợ Thương mại
  - Từ 04/2006 – nay: Phó Tổng Giám đốc Công ty Cổ phần Quảng cáo và Hội chợ Thương mại
- Chức vụ công tác hiện nay: Phó Tổng Giám đốc Công ty
- Số lượng cổ phần sở hữu của bản thân và những người liên quan:
  - Sở hữu cá nhân: 18.848 cổ phần (mệnh giá: 10.000 VNĐ/cổ phần)
  - Số lượng cổ phần do những người liên quan nắm giữ: 0 cổ phần
  - Được ủy quyền đại diện phần vốn Nhà nước: 0 cổ phần
- Hành vi vi phạm pháp luật: Không
- Quyền lợi mâu thuẫn với công ty: Không

**12.1.4. Đỗ Thị Hoài - Thành viên Hội đồng Quản trị**

- Họ và tên: **ĐỖ THỊ HOÀI**
- Giới tính: Nữ
- Ngày tháng năm sinh: 22/12/1952
- Nơi sinh: Huyện Ứng Hòa, Hà Nội
- Quốc tịch: Việt Nam
- Dân tộc: Kinh
- Quê quán: Huyện Ứng Hòa, Hà Nội
- Địa chỉ thường trú: Số 18 Ngõ 18 Phố Võng Thị, Q. Tây Hồ, Hà Nội
- Số điện thoại liên lạc: (04) 3934 9405
- Trình độ văn hoá: 12/12

- Trình độ chuyên môn: Kỹ sư Đại học Bách khoa Hà Nội, Cao cấp Chính trị
- Quá trình công tác:
  - Từ 1977 – 1980: Kỹ sư kỹ thuật tại Nhà máy cơ khí Xây dựng Đông Anh
  - Từ 1981 – 1986: Kỹ sư kỹ thuật tại Nhà máy thiết bị Bưu điện Hà Nội
  - Từ 1987 – 1991: Hợp tác lao động tại CHLB Đức
  - Từ 1992 – 2006: Cán bộ tại Công ty Quảng cáo và Hội chợ Thương mại
  - Từ 2006 – nay: Giám đốc Quản trị nhân sự Công ty Cổ phần Quảng cáo và Hội chợ Thương mại
- Chức vụ công tác hiện nay: Thành viên Hội đồng quản trị, Giám đốc Quản trị Nhân sự
- Số lượng cổ phần sở hữu của bản thân: 24.170 cổ phần (mệnh giá 10.000 VNĐ/cổ phần)
- Số lượng cổ phần sở hữu của những người liên quan: 3.770 cổ phần
  - Con - Lê Ngọc Quý: 3.770 cổ phần (mệnh giá 10.000 đ/cổ phần)
- Hành vi vi phạm pháp luật: Không
- Quyền lợi mâu thuẫn với công ty: Không

#### ***12.1.5. Đinh Văn Khải - Thành viên Hội đồng Quản trị***

- Họ và tên: **ĐINH VĂN KHẢI**
- Giới tính: Nam
- Ngày tháng năm sinh: 01/02/1968
- Nơi sinh: Thôn Hợi - Xã Cổ Bi - Gia Lâm - Hà Nội
- Quốc tịch: Việt Nam
- Dân tộc: Kinh
- Quê quán: Thôn Hợi - Xã Cổ Bi - Gia Lâm - Hà Nội
- Địa chỉ thường trú: Thôn Hợi - Xã Cổ Bi - Gia Lâm - Hà Nội
- Số điện thoại liên lạc: 0913.217848
- Trình độ văn hoá: 12/12
- Trình độ chuyên môn: Đại học Thương mại
- Quá trình công tác:
  - Từ 03/1987 - 03/1990: Công tác trong quân đội
  - Từ 08/1990 - nay: Cán bộ tại Công ty Quảng cáo và Hội chợ Thương mại
- Chức vụ công tác hiện nay: Thành viên Hội đồng quản trị, Giám đốc Quảng cáo
- Số lượng cổ phần sở hữu của bản thân và những người liên quan:
  - Sở hữu cá nhân: 84.528 cổ phần (mệnh giá 10.000đ/cổ phần)
  - Những người có liên quan: 0 cổ phần (mệnh giá 10.000đ/cổ phần)

- Hành vi vi phạm pháp luật: Không
- Quyền lợi mâu thuẫn với công ty: Không

## **12.2. Ban kiểm soát**

### **12.2.1. Huỳnh Thị Thúy Nga - Trưởng Ban kiểm soát**

- Họ và tên: **HUỲNH THỊ THÚY NGA**
- Giới tính: Nữ
- Ngày tháng năm sinh: 29/09/1964
- Nơi sinh: Hà Nội
- Quốc tịch: Việt Nam
- Dân tộc: Kinh
- Quê quán: Quảng Nam - Đà Nẵng
- Địa chỉ thường trú: Số 25A - 38B, Trần Phú, Hà Nội
- Số điện thoại liên lạc: 0913.555062
- Trình độ văn hoá: 12/12
- Trình độ chuyên môn: Đại học Ngoại Ngữ
- Quá trình công tác:
  - Từ 1986 – 1990: Cán bộ Ban Đối ngoại Bộ Tư lệnh Biên Phòng
  - Từ 1990 – 1993: Cán bộ Kế toán Công ty Thương mại Dịch vụ Tràng Thi
  - Từ 1993 – nay: Cán bộ Công ty Quảng cáo và Hội chợ Thương mại
- Chức vụ công tác hiện nay: Trưởng Ban kiểm soát
- Cổ phần sở hữu cá nhân: 3.450 cổ phần (mệnh giá 10.000 VNĐ/cổ phần)
- Cổ phần do người có liên quan sở hữu: 0 cổ phần (mệnh giá 10.000đ/cổ phần)
- Hành vi vi phạm pháp luật: Không
- Quyền lợi mâu thuẫn với công ty: Không

### **12.2.2. Vũ Đăng Khoa - Thành viên Ban kiểm soát**

- Họ và tên: **VŨ ĐĂNG KHOA**
- Giới tính: Nam
- Ngày tháng năm sinh: 20/05/1974
- Nơi sinh: Tỉnh Điện Biên, Việt Nam
- Quốc tịch: Việt Nam
- Dân tộc: Kinh
- Quê quán: Hoa Lư, Tỉnh Ninh Bình
- Địa chỉ thường trú: Tổ 19, P. Giáp Bát, Q. Hoàng Mai, Hà Nội

- Số điện thoại liên lạc: 0912.293507
- Trình độ văn hoá: 12/12
- Trình độ chuyên môn: Đại học Kinh tế Quốc dân
- Quá trình công tác:
  - Từ 10/1996 – 10/1997: Cán bộ Công ty XNK Mỹ nghệ Thăng Long
  - Từ 10/1997 – 10/2001: Cán bộ Công ty Giao nhận kho vận Ngoại thương
  - Từ 10/2001 – nay: Giám đốc tài chính Công ty Quảng cáo và Hội chợ thương mại
- Chức vụ công tác hiện nay: Thành viên Ban kiểm soát - Kiêm Giám đốc tài chính
- Số lượng cổ phần sở hữu của bản thân: 1.280 cổ phần (mệnh giá 10.000VNĐ/cổ phần)
- Số lượng cổ phần sở hữu của những người liên quan: 0 cổ phần
- Hành vi vi phạm pháp luật: Không
- Quyền lợi mâu thuẫn với lợi ích công ty: Không

**12.2.3. Nguyễn Thị Bích Hồng - Thành viên Ban kiểm soát**

- Họ và tên: **NGUYỄN THỊ BÍCH HỒNG**
- Giới tính: Nữ
- Ngày tháng năm sinh: 12/09/1959
- Nơi sinh: Ban Mê Thuật - Đăklăk
- Quốc tịch: Việt Nam
- Dân tộc: Kinh
- Quê quán: Xã Mỹ Thuận, Huyện Mỹ Lộc, Tỉnh Nam Định
- Địa chỉ thường trú: 390/21 Nguyễn Kiệm, P. 3, Q. Phú Nhuận, Tp. HCM
- Số điện thoại liên lạc: 0903.649968
- Trình độ văn hoá: Đại học Ngoại thương
- Trình độ chuyên môn: Kế toán
- Quá trình công tác:
  - Từ 1982 – 1983: Cán bộ Hải quan Tp. HCM
  - Từ 1983 – 1999: Kế toán trưởng VINEXAD Sài Gòn
  - Từ 1999 – nay: Phó Giám đốc VINEXAD Sài Gòn
- Chức vụ công tác hiện nay: Thành viên Ban kiểm soát - Kiêm Phó Giám đốc Chi nhánh
- Số lượng cổ phần sở hữu của bản thân: 6.740 cổ phần (mệnh giá 10.000VNĐ/cổ phần)
- Số lượng cổ phần sở hữu của những người liên quan: 0 cổ phần

- Hành vi vi phạm pháp luật: Không
- Quyền lợi mâu thuẫn với lợi ích công ty: Không

### **12.3. Ban Tổng Giám đốc**

#### **12.3.1. Nguyễn Khắc Luận - Tổng Giám đốc**

(Xin xem phần 12.1.1)

#### **12.3.2. Phạm Quỳnh Giang - Phó Tổng giám đốc**

(Xin xem phần 12.1.2)

#### **12.3.3. Trịnh Xuân Tuấn - Phó Tổng Giám đốc**

(Xin xem phần 12.2.3)

### **12.4. Kế toán trưởng - Nguyễn Quang Hưng**

- Họ và tên: **NGUYỄN QUANG HƯNG**
- Giới tính: Nam
- Ngày tháng năm sinh: 20/11/1972
- Nơi sinh: Hà Nội
- Quốc tịch: Việt Nam
- Dân tộc: Kinh
- Quê quán: Hà Nội
- Địa chỉ thường trú: Số 4 Lê Quý Đôn, Hai Bà Trưng, Hà Nội
- Số điện thoại liên lạc: 043.8243756
- Trình độ văn hoá: 12/12
- Trình độ chuyên môn: Đại học Thương mại
- Quá trình công tác:
  - Từ 1993 - 1999: Chuyên viên Phòng Kế toán - Công ty Hóa chất (Bộ Thương mại)
  - Từ 1999 - 2007: Tổ trưởng Kế toán Trung tâm Hóa chất - Công ty Hóa chất (Bộ Thương mại)
  - Từ 2007 - 2008: Chuyên viên Phòng kế toán – Công ty CP Quảng cáo và Hội chợ Thương mại
  - Từ 2008 – nay: Kế toán trưởng Công ty Cổ phần Quảng cáo và Hội chợ Thương mại
- Chức vụ công tác hiện nay: Kế toán trưởng Công ty
- Số lượng cổ phần sở hữu của bản thân: 1.000 cổ phần (mệnh giá 10.000VNĐ/cổ phần)
- Số lượng cổ phần sở hữu của những người liên quan: 0 cổ phần
- Hành vi vi phạm pháp luật: Không
- Quyền lợi mâu thuẫn với lợi ích công ty: Không

### 13. Một số tài sản cố định lớn của Công ty

#### 13.1. Tài sản cố định của công ty

#### GIÁ TRỊ TÀI SẢN CỐ ĐỊNH THEO BÁO CÁO TÀI CHÍNH TẠI THỜI ĐIỂM 31/12/2009

Đơn vị tính: đồng

STT	Khoản mục	Nguyên giá	Hao mòn lũy kế	Giá trị còn lại
<b>I.</b>	<b>Tài sản cố định hữu hình</b>	<b>9.896.269.670</b>	<b>3.407.620.189</b>	<b>6.488.649.481</b>
1	Nhà cửa, vật kiến trúc	6.299.569.672	1.907.605.835	4.391.963.837
2	Máy móc thiết bị & dụng cụ quản lý	1.291.155.137	482.698.017	808.457.120
3	Phương tiện vận tải, truyền dẫn	2.305.544.861	1.017.316.337	1.288.228.524
<b>II.</b>	<b>Tài sản cố định vô hình</b>	-	-	-
1	Nhãn hiệu hàng hóa	-	-	-
2	Phần mềm máy vi tính	-	-	-
3	Tài sản cố định vô hình khác	-	-	-
<b>III.</b>	<b>Chi phí xây dựng cơ bản dở dang</b>	-	-	-
<b>Tổng cộng</b>		<b>9.896.269.670</b>	<b>3.407.620.189</b>	<b>6.488.649.481</b>

Nguồn: Báo cáo kiểm toán 2009 của Công ty

#### 13.2. Tình hình sử dụng đất đai, nhà xưởng

TT	Danh mục	Địa chỉ	Diện tích (m <sup>2</sup> )	Ghi chú
1	Trụ sở Công ty	Số 9 Đinh Lễ, Q. Hoàn Kiếm, Hà Nội	314,5	- Nhà làm việc 05 tầng trên diện tích 314,5 m <sup>2</sup> , giấy phép quyền sử dụng đất thời hạn sử dụng 30 năm theo Hợp đồng số 1136/QĐUB ngày 1/3/2004. - Công ty đã cho các đơn vị khác thuê một phần tòa nhà với diện tích cho thuê là 700 m <sup>2</sup> mặt sàn với mức giá trung bình 20 USD/m <sup>2</sup> trong thời gian từ 2 - 4 năm.
2	Văn phòng làm việc tại Chi nhánh Hồ Chí Minh	Số 51 Đồng Khởi, Q. 1, Tp. HCM	145,47	Nhà làm việc 2 tầng trên diện tích 145,47 m <sup>2</sup> , thuê của UBND Tp.HCM theo Hợp đồng số 268-HĐTNKD, thuê đất lâu dài.
3	Văn phòng làm việc tại Chi nhánh Đà Nẵng	Số 132 Nguyễn Chí Thanh, Quận Hải Châu, Tp. Đà Nẵng	30	Thuê văn phòng của tư nhân trả tiền hàng năm.
<b>Tổng cộng</b>			<b>489,97</b>	

Nguồn: VINEXAD

**14. Kế hoạch sản xuất kinh doanh, lợi nhuận và cổ tức**

**14.1. Kế hoạch sản xuất kinh doanh, lợi nhuận và cổ tức**

**KẾ HOẠCH SẢN XUẤT KINH DOANH**

*Đvt: triệu đồng*

Chỉ tiêu	KH năm 2010	+/- (%) so với năm 2009	KH năm 2011	
			Giá trị (tr.đ)	+/- (%) so với năm 2010
1. Vốn điều lệ	10.500	-	10.500	-
2. Doanh thu	85.000	7,62%	110.000	29,4%
3. Lợi nhuận từ HĐKD	15.000	627%	17.000	13,3%
4. Chi phí quản lý doanh nghiệp	11.000	24%	12.100	10%
5. Chi phí bán hàng	350	464%	408	16,57%
6. Chi phí hoạt động tài chính	-	-	-	-
7. Lợi nhuận khác	1.000	481%	-	-
8. Lợi nhuận trước thuế	3.500	56,5%	4.500	28,57%
4. Lợi nhuận sau thuế	2.625	28,73%	3.375	28,57%
5. Lợi nhuận sau thuế/doanh thu	3,08%	19,37%	3,06%	- 0,64%
6. Lợi nhuận sau thuế/VĐL	25%	28,8%	32,14%	28,56%
7. Cổ tức (%)	12%	9,09%	13%	8,3%

*(Nguồn: VINEXAD)*

**14.2. Căn cứ để hoàn thành kế hoạch lợi nhuận**

Trong hơn 3 năm sau khi cổ phần hóa, Công ty đã đầu tư cơ sở hạ tầng, đổi mới trang thiết bị, đào tạo cán bộ công nhân viên để nâng cao năng lực cạnh tranh với các đối thủ kinh doanh khác. Nhờ vậy VINEXAD đã từng bước chiếm được thị phần, khẳng định vị thế của mình trên thị trường.

Trong thời gian tới VINEXAD sẽ tiếp tục đầu tư và khai thác hiệu quả tòa nhà văn phòng tại số 9 Đinh Lễ, Q. Hoàn Kiếm và 51 Đồng Khởi, Quận I, Tp. Hồ Chí Minh. Các khách hàng hiện tại đang thuê văn phòng tại tòa nhà của Công ty đều ký hợp đồng dài hạn từ 3 - 4 năm, do vậy doanh thu cũng như lợi nhuận Công ty thu được từ mảng kinh doanh này rất ổn định.

Ngoài ra, Công ty cũng đã lên kế hoạch tiếp tục khai thác các mảng kinh doanh truyền thống của công ty. Trong năm 2010 theo kế hoạch Công ty sẽ tổ chức và hợp tác với các đơn vị khác để tổ chức hơn 20 cuộc hội chợ và triển lãm tại các thành phố lớn như Hà Nội và Thành phố Hồ Chí Minh và 10 hội chợ triển lãm nước ngoài.

Về lĩnh vực cho thuê biển quảng cáo các khách hàng của Công ty đều đã ký hợp đồng lâu dài với Công ty đến năm 2012, do vậy doanh thu thu được từ mảng kinh doanh này khá ổn định.

**15. Đánh giá của tổ chức tư vấn về kế hoạch lợi nhuận và cổ tức**

Công ty Cổ phần Quảng cáo và Hội chợ Thương mại là một trong số ít các doanh nghiệp hoạt động lâu năm trong lĩnh vực tổ chức hội chợ thương mại và kinh doanh quảng cáo. Thương hiệu và hình ảnh của công ty đã được nhiều đơn vị biết đến và có uy tín trên thị trường trong nước và quốc tế.

Cùng với việc mở rộng các loại hình dịch vụ, mở rộng địa bàn kinh doanh, trong thời gian tới công ty Cổ phần Quảng cáo và Hội chợ Thương mại cũng sẽ tiết kiệm chi phí hoạt động kinh doanh, sử dụng hợp lý nguồn vốn hiện có, tăng vòng quay vốn, sử dụng các nguồn vốn khác như huy động vốn từ cổ đông hiện hữu và từ thị trường chứng khoán thông qua phát hành cổ phiếu để tăng vốn điều lệ, từ đó giảm được nguồn vốn vay, lành mạnh tình hình tài chính của doanh nghiệp.

Chúng tôi đưa ra các nhận xét nêu trên căn cứ vào tài liệu do Công ty Cổ phần Quảng cáo và Hội chợ Thương mại cung cấp và dựa trên nền tảng các học thuyết tài chính - kinh tế, chứ không hàm ý đảm bảo giá trị cổ phiếu cũng như tính chắc chắn của những số liệu trên. Những nhận xét nêu trên chỉ mang tính chất tham khảo cho các nhà đầu tư chứ không hàm ý đảm bảo giá trị chắc chắn của chứng khoán.

**16. Thông tin về những cam kết nhưng chưa thực hiện của tổ chức đăng ký giao dịch**

Không có.

**17. Các thông tin, các tranh chấp kiện tụng liên quan tới công ty mà có thể ảnh hưởng đến giá cả chứng khoán giao dịch**

Không có.



## V. CHỨNG KHOÁN ĐĂNG KÝ GIAO DỊCH

### 1. Loại chứng khoán

Toàn bộ chứng khoán đăng ký là Cổ phiếu phổ thông.

### 2. Mệnh giá cổ phần

Mệnh giá mỗi cổ phần thống nhất là 10.000 đồng/cổ phần

### 3. Tổng số lượng cổ phần đăng ký

Tổng số cổ phần đăng ký là 1.050.000 cổ phần.

### 4. Số lượng cổ phiếu, trái phiếu bị hạn chế chuyển nhượng theo quy định của pháp luật hoặc của tổ chức phát hành

❖ Theo quy định tại Khoản 5 Điều 84, Luật Doanh nghiệp số 60/2005/QH11 quy định về cổ phần của cổ đông sáng lập bị hạn chế trong vòng 03 năm kể từ ngày công ty được cấp giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh. Theo GCNKD của Công ty lần đầu số **0103010028** ngày 27/04/2006 thì đến ngày 27/04/2009 sẽ không còn hạn chế chuyển nhượng đối với số cổ phần của cổ đông sáng lập. Như vậy là cho đến nay Công ty không còn cổ phiếu của cổ đông sáng lập bị hạn chế chuyển nhượng.

### 5. Giá trị cổ phần VNX

Giá sổ sách của cổ phần Công ty tại thời điểm 31/12/2009:

$$\text{Giá trị sổ sách} = \frac{\text{NVCSH - Quỹ khen thưởng phúc lợi}}{\frac{\text{Số cổ phần lưu hành} - \text{Số cổ phiếu quỹ}}{1.050.000}} = \frac{16.851.766.428}{1.050.000} = 16.049 \text{ đồng / cp}$$

### 6. Giới hạn tỷ lệ nắm giữ đối với người nước ngoài

Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty không giới hạn tỷ lệ nắm giữ cổ phiếu của người nước ngoài. Sau khi chứng khoán của Công ty được đăng ký, các giới hạn về tỷ lệ nắm giữ cổ phiếu của người nước ngoài sẽ phụ thuộc vào các quy định của pháp luật.

Tại thời điểm hiện tại, theo Quyết định 55/2009/QĐ - TTg ngày 15/04/2009 của Thủ tướng Chính phủ về tỷ lệ tham gia của nhà đầu tư nước ngoài trên thị trường chứng khoán Việt Nam, tỷ lệ nắm giữ tối đa của bên nước ngoài vào công ty cổ phần đại chúng là 49%. Trường hợp pháp luật chuyên ngành có quy định khác thì áp dụng theo quy định của pháp luật chuyên ngành. Trường hợp tỷ lệ sở hữu bên nước ngoài được phân loại theo danh mục các ngành nghề cụ thể thì áp dụng theo danh mục phân loại.

## 7. Các loại thuế liên quan

### ❖ *Thuế thu nhập doanh nghiệp*

Từ 01/01/2009, Công ty chịu thuế suất thuế thu nhập doanh nghiệp là 25% (thay cho mức cũ là 28%) theo quy định tại Nghị định số 124/NĐ-CP quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Thuế thu nhập doanh nghiệp (TNDN).

Công ty được chuyển đổi từ Doanh nghiệp Nhà nước sang Công ty Cổ phần từ năm 2006. Vì vậy theo Nghị định 187/2004/NĐ-CP về việc chuyển Doanh nghiệp Nhà Nước thành Công ty Cổ phần, Công ty được miễn thuế thu nhập doanh nghiệp 02 năm đầu 2007, 2008 và giảm 50% số thuế thu nhập doanh nghiệp 02 năm tiếp theo 2009, 2010.

### ❖ *Thuế Giá trị gia tăng đầu ra*

Hiện nay, mức thuế suất thuế giá trị gia tăng áp dụng cho các dịch vụ của Công ty là 10% theo quy định tại Luật Thuế giá trị gia tăng của Quốc Hội Khóa XII, kỳ họp thứ 3, số 13/2008/QH12 ngày 03/06/2008.

### ❖ *Các loại thuế khác*

Ngoài thuế thu nhập doanh nghiệp, thuế giá trị gia tăng, hàng năm công ty còn trả tiền thuế nhà đất, tiền thuê đất và các loại thuế khác.



## VI. CÁC ĐỐI TÁC LIÊN QUAN TỚI VIỆC NIÊM YẾT

### 1. Tổ chức tư vấn



Biên cơ hội thành giá trị

**Công ty Cổ phần Chứng khoán Sài Gòn - Hà Nội**

**Trụ sở chính:**

Địa chỉ: Tầng 1&5 Toà nhà Đào Duy Anh, Đào Duy Anh, Đống Đa, Hà Nội

Điện thoại: (04) 35378010 Fax: (04) 35378005

Email: [contact@shs.com.vn](mailto:contact@shs.com.vn)

Website: [www.shs.com.vn](http://www.shs.com.vn)

**Chi nhánh:**

Địa chỉ: 41 Pasteur, P. Nguyễn Thái Bình, Quận 1, TP.HCM

Điện thoại: (08) 39151368 Fax: (08) 39151369

### 2. Tổ chức kiểm toán

**Công ty Tư vấn Kế toán và Kiểm toán Việt Nam (AVA)**

Địa chỉ: 160 Phương Liệt, Thanh Xuân, Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại: (04) 3868 9566 Fax: (04) 3868 6248



Vinestead<sup>®</sup>

## VII. PHỤ LỤC

1. Phụ lục 1 Điều lệ doanh nghiệp

2. Phụ lục 2 Báo cáo kiểm toán năm 2009

*Hà Nội, ngày ... tháng .... năm 2009*

**CÔNG TY CỔ PHẦN QUẢNG CÁO VÀ HỘI CHỢ THƯƠNG MẠI**

**Chủ tịch HĐQT**

**NGUYỄN KHẮC LUẬN**



**Tổng Giám đốc**

**Kế toán trưởng**

**Trưởng Ban Kiểm soát**

**NGUYỄN KHẮC LUẬN**

**NGUYỄN QUANG HÙNG**

**HUỲNH THỊ THÚY NGÀ**

**Vinexad<sup>R</sup>**

**ĐẠI DIỆN TỔ CHỨC TƯ VẤN ĐĂNG KÝ GIAO DỊCH  
CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN SÀI GÒN - HÀ NỘI  
Tổng Giám đốc**

**NGUYỄN QUANG VINH**